



CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA CHẤT CƠ BẢN MIỀN NAM

Địa chỉ: 22 Lý Tự Trọng, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

ĐT: (028) 3829 6620 Fax: (028) 3824 3166 Website: www.sochemvn.com

Số: 01 /2023/BB-DHĐCĐ

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 4 năm 2023

BIÊN BẢN CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

Tên Công ty: Công ty Cổ phần Hóa chất cơ bản miền Nam

Địa chỉ: 22 Lý Tự Trọng, phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

Giấy đăng ký doanh nghiệp số: 0301446260 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 29 tháng 3 năm 2003, thay đổi lần thứ 10, ngày 14 tháng 10 năm 2019.

Thời gian: 08 giờ 00 phút, ngày 26 tháng 4 năm 2023.

Địa điểm: Khách sạn Kim Đô (Royal Hotel Sài Gòn), số 133 Nguyễn Huệ, phường Bến Nghé, quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

PHẦN I: GIỚI THIỆU KHAI MẠC CUỘC HỌP

1. Báo cáo kiểm tra tư cách đại biểu:

- Người báo cáo: Bà Hồ Thị Tươi Màu, Trưởng phòng Nhân sự - Hành chính Công ty.
- Nội dung báo cáo:

• Tổng số cổ đông mời tham dự: Toàn bộ cổ đông có tên trong danh sách cổ đông chốt đến ngày 23 tháng 3 năm 2023, sở hữu 44.200.000 cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty Cổ phần Hóa chất cơ bản miền Nam.

• Cổ đông tham dự Đại hội: tại thời điểm 08 giờ 30 phút có 29 cổ đông tham dự và đại diện cổ đông, sở hữu và đại diện sở hữu cho 30.149.911 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 68,2125% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty, Đại hội Cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần Hóa chất cơ bản miền Nam đủ điều kiện để tiến hành Đại hội.

2. Giới thiệu Đoàn Chủ tọa, bao gồm:

- Ông: Nguyễn Tuấn Dũng, Chủ tịch HĐQT - Chủ tọa Đại hội;
- Ông: Lê Thanh Bình, Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc - Thành viên;
- Ông: Lê Phương Đông, Thành viên HĐQT - Thành viên.

Đại hội biểu quyết 100% nhất trí thông qua nhân sự Đoàn chủ tọa.



3. Chủ tọa giới thiệu Ban Thư ký Đại hội, bao gồm:

- Bà: Võ Thị Diễm Hằng, Thư ký Công ty - Trưởng ban Thư ký đại hội;
- Ông: Trần Nam Tiến, Phó TP.An toàn - Môi trường Công ty -Thành viên.

Đại hội biểu quyết 100% nhất trí thông qua nhân sự Ban Thư ký.

4. Chủ tọa giới thiệu Ban Kiểm tra tư cách cổ đông, kiêm Ban Kiểm phiếu biểu quyết, bao gồm:

- Bà: Hồ Thị Tươi Màu, Trưởng phòng Nhân sự - Hành chính Công ty -Trưởng Ban Kiểm tra tư cách cổ đông và Ban Kiểm phiếu biểu quyết ;

- Bà: Hứa Thị Kim Thanh, Chuyên viên phòng Kế hoạch - Kinh doanh Công ty - Thành viên Ban Kiểm tra tư cách cổ đông và Ban Kiểm phiếu biểu quyết.

Đại hội biểu quyết 100% nhất trí thông qua nhân sự Ban Kiểm tra tư cách cổ đông và Ban kiểm phiếu.

5. Thông qua Quy chế làm việc tại Đại hội:

- Ông: Trần Minh Hiền, Phó Trưởng phòng Nhân sự - Hành chính Công ty trình bày Quy chế làm việc tại Đại hội.

Đại hội biểu quyết 100% nhất trí thông qua Quy chế làm việc tại đại hội.

6. Thông qua chương trình Đại hội:

- Ông: Nguyễn Tuấn Dũng, Chủ tịch HĐQT trình bày nội dung Chương trình Đại hội.

Đại hội biểu quyết 100% nhất trí thông qua Chương trình Đại hội.

(Hình thức biểu quyết các nội dung này là biểu quyết công khai)

PHẦN II: NỘI DUNG ĐẠI HỘI

Đại hội nghe trình bày những nội dung sau:

Nội dung 01: Báo cáo của Ban Tổng giám đốc Công ty về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 và Kế hoạch hoạt động năm 2023 *(tài liệu họp đính kèm)*

Người trình bày: ông Lê Thanh Bình, Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc Công ty.

Nội dung 02: Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022 và Kế hoạch hoạt động năm 2023 *(tài liệu họp đính kèm)*

Người trình bày: ông Lê Phương Đông, Thành viên HĐQT Công ty.

Nội dung 03: Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2022 và Kế hoạch hoạt động năm 2023 *(tài liệu họp đính kèm)*

Người trình bày: Bà Đỗ Thị Thoa, Trưởng ban kiểm soát Công ty.

Nội dung 04: Tờ trình Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty đã qua kiểm toán *(tài liệu họp đính kèm)*

Người trình bày: Bà Phạm Thị Thu Hằng, Kế toán trưởng Công ty.

Nội dung 05: Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chia cổ tức năm 2022 (tài liệu họp đính kèm)

Người trình bày: Bà Phạm Thị Thu Hằng, Kế toán trưởng Công ty.

Nội dung 06: Tờ trình Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 (tài liệu họp đính kèm)

Người trình bày: ông Lê Tùng Lâm, Phó Tổng giám đốc Công ty.

Nội dung 07: Tờ trình Tạm ứng cổ tức năm 2023 (tài liệu họp đính kèm)

Người trình bày: ông Lê Tùng Lâm, Phó Tổng giám đốc Công ty.

Nội dung 08: Tờ trình chế độ thù lao của Hội đồng quản trị và lương, thù lao, ngân sách hoạt động của Ban kiểm soát Công ty năm 2023 (tài liệu họp đính kèm)

Người trình bày: ông Lê Phương Đông, Thành viên HĐQT Công ty.

Nội dung 09: Tờ trình lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 (tài liệu họp đính kèm)

Người trình bày: Bà Đỗ Thị Thoa, Trưởng ban kiểm soát Công ty.

Nội dung 10: Tờ trình về việc giao Hội đồng quản trị Công ty tổ chức thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án Nhà máy Hóa chất Nhơn Trạch (tài liệu họp đính kèm)

Người trình bày: ông Lê Phương Đông, Thành viên HĐQT Công ty.

PHẦN III. ĐẠI HỘI THẢO LUẬN

Cổ đông nêu các câu hỏi sau:

1. Đề nghị Công ty nêu rõ kế hoạch thực hiện Dự án Nhà máy Hóa chất Nhơn Trạch và các công tác liên quan đến di dời: thời gian di dời cụ thể, nguồn vốn thực hiện, số tiền Nhà nước bồi thường hỗ trợ di dời, hiệu quả kinh tế.
2. Hiện nay, nguồn vốn bồi thường hỗ trợ di dời của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai cho các doanh nghiệp có cơ sở sản xuất kinh doanh phải di dời khỏi KCN Biên Hòa 1 chưa có. Vì vậy, trong ngắn hạn chưa thể thực hiện ngay việc di dời các nhà máy của Công ty đang hoạt động tại KCN Biên Hòa 1. Theo đó, Công ty đã có kế hoạch như thế nào nếu các nhà máy này chưa bắt buộc phải di dời ngay, vẫn có thể tiếp tục duy trì sản xuất, và kế hoạch sử dụng khu đất xây dựng Nhà máy Hóa chất Nhơn Trạch như thế nào trong bối cảnh đó.
3. Nhiều máy móc, thiết bị của các nhà máy đang hoạt động tại KCN Biên Hòa 1 đã khấu hao hết, có thể di dời toàn bộ các máy móc, thiết bị này hay phải đầu tư mới.

4. Đề nghị Công ty nêu cụ thể về kế hoạch thoái vốn của của Tập đoàn Hóa chất Việt Nam tại CSV.
5. Đề nghị Công ty tăng cường bộ phận IR (Quan hệ nhà đầu tư) để có nhiều thông tin về hoạt động của Công ty cho cổ đông, khách hàng và quảng bá thêm hình ảnh Công ty, thu hút nhà đầu tư.
6. Tại Tờ trình v/v phương án phân phối lợi nhuận, trích lập quỹ và chia cổ tức năm 2022, chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế là 270.066.840.992 đồng, tại sao trong Báo cáo thường niên - phần Báo cáo tài chính năm 2022 được kiểm toán, chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ - mã 61 – Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh là 354.438.553.738 đồng.

Đoàn chủ tọa Đại hội giải đáp:

1. Thời gian cụ thể thực hiện dự án đã có kế hoạch. Tuy nhiên, Công ty đang chờ ý kiến về quy hoạch, giấy chứng nhận đầu tư và các giấy phép khác của các cơ quan có thẩm quyền theo quy định. Công ty đã và đang chủ động tích lũy nguồn vốn tự có để giảm vốn vay thương mại nhằm nâng cao hiệu quả Dự án. Vì các nhà máy của Công ty đang hoạt động tại KCN Biên Hòa 1 bị bắt buộc phải di dời nên hiệu quả Dự án không tích cực. Tuy nhiên, Công ty luôn tính toán, nghiên cứu để triển khai thực Dự án đạt hiệu quả cao nhất có thể.

Hiện nay, Công ty và hầu hết các doanh nghiệp có cơ sở sản xuất kinh doanh đang hoạt động tại KCN Biên Hòa 1 vẫn chưa nhận được thông tin chính sách bồi thường hỗ trợ di dời của UBND tỉnh Đồng Nai. Công ty nhận được khoảng tiền bồi thường hỗ trợ di dời càng lớn thì hiệu quả của Dự án càng tích cực.

2. Hiện nay, quỹ đất để mở rộng sản xuất của các nhà máy đang hoạt động tại KCN Biên Hòa 1 không còn. Vì vậy, việc thực hiện Dự án Nhà máy Hoá chất Nhơn Trạch sẽ tạo dư địa cho Công ty nghiên cứu, phát triển nhiều sản phẩm mới, mở rộng quy mô hoạt động sản xuất kinh doanh. Chúng tôi sẽ thực hiện Dự án Nhà máy Hoá chất Nhơn Trạch theo từng giai đoạn. Trước tiên sẽ đầu tư dây chuyền sản xuất Xút-Clo công suất 20.000 tấn NaOH 100%/năm để đảm bảo nguồn cung ứng sản phẩm cho khách hàng; giữ vững khách hàng, thị phần; đảm bảo ổn định doanh thu, lợi nhuận. Tiếp theo là sẽ di dời cuộn chiếu các dây chuyền sản xuất khác tại KCN Biên Hòa 1 về KCN Nhơn Trạch 6. Hiện tại các nhà máy tại KCN Biên Hòa 1 vẫn hoạt động ổn định. Công ty sẽ tích cực, duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa định kỳ để đảm bảo tất cả các dây chuyền sản xuất hoạt động ổn định đến khi di dời.
3. Nhiều máy móc, thiết bị của các nhà máy đang hoạt động tại KCN Biên Hòa 1 đã khấu hao hết, có thể di dời được. Tuy nhiên, một số thiết bị phải đầu tư thay thế vì không thể tháo dỡ để di dời (Ví dụ: bồn, bể có kích thước lớn...).
4. Hiện nay, Tập đoàn Hóa chất Việt Nam chưa có kế hoạch thoái vốn tại Công ty Cổ phần Hoá chất cơ bản miền Nam.
5. Từ trước đến nay, Công ty chủ yếu tập trung vào công tác sản xuất kinh doanh, để làm sao đảm bảo doanh thu và lợi nhuận đạt được kết quả tốt nhất. Hiện nay, Công ty đang

tập trung thực hiện Dự án Nhà máy Hoá chất Nhơn Trạch. Do vậy, Công ty chưa có thời gian quan tâm nhiều đến hoạt động IR. Công ty ghi nhận ý kiến góp ý của Quý cổ đông và nghiên cứu thực hiện trong thời gian thích hợp.

6. Tại Tờ trình v/v phương án phân phối lợi nhuận, trích lập quỹ và chia cổ tức năm 2022, Công ty lấy chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế là 270.066.840.992 đồng theo báo cáo tài chính tổng hợp đã được kiểm toán, Quý cổ đông có thể xem chi tiết tại website của công ty. Còn Báo cáo tài chính được đưa vào Báo cáo thường niên là Báo cáo tài chính hợp nhất.

PHẦN IV. CỔ ĐÔNG BIỂU QUYẾT

Lúc 10 giờ 00 phút (trước giờ kiểm phiếu), Cổ đông tham dự Đại hội: 45 cổ đông và đại diện cổ đông, sở hữu và đại diện sở hữu cho 30.581.593 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 69,1891% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Đại hội nghe trình bày và biểu quyết theo phương thức biểu quyết bỏ phiếu kín biểu quyết công khai các nội dung sau:

Nội dung 01: Báo cáo của Ban Tổng giám đốc Công ty về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 và Kế hoạch hoạt động năm 2023

➤ **Kết quả biểu quyết:**

Số phiếu tán thành: 42	Số cổ phần: 30.578.292	Tỷ lệ: 100 % CP tham dự và biểu quyết
Số phiếu không tán thành: 0	Số cổ phần: 0	Tỷ lệ: 0 % CP tham dự và biểu quyết
Số phiếu không ý kiến: 0	Số cổ phần: 0	Tỷ lệ: 0 % CP tham dự và biểu quyết
Số phiếu không hợp lệ: 0	Số cổ phần: 0	Tỷ lệ: 0 % CP tham dự và biểu quyết

Như vậy, Đại hội đã thông qua Báo cáo của Ban Tổng giám đốc Công ty về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 và Kế hoạch hoạt động năm 2023.

Nội dung 02: Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022 và Kế hoạch hoạt động năm 2023

➤ **Kết quả biểu quyết:**

Số phiếu tán thành: 41	Số cổ phần: 30.561.292	Tỷ lệ: 99,9444 % CP tham dự và biểu quyết
Số phiếu không tán thành: 0	Số cổ phần: 0	Tỷ lệ: 0 % CP tham dự và biểu quyết
Số phiếu không ý kiến: 01	Số cổ phần: 17.000	Tỷ lệ: 0,0556 % CP tham dự và biểu quyết
Số phiếu không hợp lệ: 0	Số cổ phần: 0	Tỷ lệ: 0 % CP tham dự và biểu quyết

Như vậy, Đại hội đã thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022 và Kế hoạch hoạt động năm 2023.

Nội dung 03: Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022 và Kế hoạch hoạt động năm 2023.

➤ **Kết quả biểu quyết:**

Số phiếu tán thành: 42	Số cổ phần:	Tỷ lệ: 100 % CP tham dự và biểu quyết
------------------------	-------------	---------------------------------------

	30.578.292	
Số phiếu không tán thành: 0	Số cổ phần: 0	Tỷ lệ: 0 % CP tham dự và biểu quyết
Số phiếu không ý kiến: 0	Số cổ phần: 0	Tỷ lệ: 0 % CP tham dự và biểu quyết
Số phiếu không hợp lệ: 0	Số cổ phần: 0	Tỷ lệ: 0 % CP tham dự và biểu quyết

Như vậy, Đại hội đã thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022 và Kế hoạch hoạt động năm 2023.

Nội dung 04: Thông qua Tờ trình Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty đã qua kiểm toán.

➤ **Kết quả biểu quyết:**

Số phiếu tán thành: 42	Số cổ phần: 30.578.292	Tỷ lệ: 100 % CP tham dự và biểu quyết
Số phiếu không tán thành: 0	Số cổ phần: 0	Tỷ lệ: 0 % CP tham dự và biểu quyết
Số phiếu không ý kiến: 0	Số cổ phần: 0	Tỷ lệ: 0 % CP tham dự và biểu quyết
Số phiếu không hợp lệ: 0	Số cổ phần: 0	Tỷ lệ: 0 % CP tham dự và biểu quyết

Như vậy, Đại hội đã thông qua Tờ trình Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty đã qua kiểm toán.

Nội dung 05: Thông qua Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chia cổ tức năm 2022.

ĐVT: Đồng

Stt	Chỉ tiêu báo cáo tài chính riêng	Đvt	Thuyết minh	Số liệu
1	Tổng doanh thu	Đồng		1.567.375.698.252
2	Lợi nhuận trước thuế TNDN	Đồng		334.205.428.195
3	Lợi nhuận năm 2022 sau thuế TNDN	Đồng		270.066.840.992
4	Thuế TNDN được giảm	Đồng		
5	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm trước để lại	Đồng		16.598.049.102
6	Lợi nhuận năm 2022 để phân phối	Đồng	(6)=(7)+(8)+(9)+(10)	263.240.486.397
7	Trích quỹ khen thưởng phúc lợi	Đồng	10% x (3)	27.006.684.099
8	Trích quỹ đầu tư phát triển	Đồng	30% x (3)	81.020.052.298
9	Trích lập quỹ thưởng người quản lý Công ty	Đồng	0,19% x (3)	513.750.000
10	Lợi nhuận sau thuế để trả cổ tức	Đồng	35% x Vốn điều lệ	154.700.000.000
11	Chi trả cổ tức bằng tiền mặt	Đồng	35% x Vốn điều lệ	154.700.000.000
12	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối còn lại chuyển sang năm sau	Đồng	(12)=(3)+(5)-(6)	23.424.403.697

➤ **Kết quả biểu quyết:**

Số phiếu tán thành: 41	Số cổ phần: 30.561.292	Tỷ lệ: 99,9444 % CP tham dự và biểu quyết
Số phiếu không tán thành: 0	Số cổ phần: 0	Tỷ lệ: 0 % CP tham dự và biểu quyết
Số phiếu không ý kiến: 01	Số cổ phần: 17.000	Tỷ lệ: 0,0556 % CP tham dự và biểu quyết
Số phiếu không hợp lệ: 0	Số cổ phần: 0	Tỷ lệ: 0 % CP tham dự và biểu quyết

Như vậy, Đại hội đã thông qua Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chia cổ tức năm 2022.

Nội dung 06: Thông qua Tờ trình Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2023
1	Giá trị sản xuất công nghiệp (SXCN)	Triệu đồng	1.987.871
2	Doanh thu hợp nhất (*)	Triệu đồng	1.956.710
3	Lợi nhuận trước thuế hợp nhất (**)	Triệu đồng	270.374
Các chỉ tiêu chính Công ty mẹ			
4	Doanh thu Công ty mẹ	Triệu đồng	1.553.210
5	Lợi nhuận trước thuế Công ty mẹ (***)	Triệu đồng	302.464
6	Cổ tức	%	15

Ghi chú: (*), (**) Doanh thu, Lợi nhuận trước thuế hợp nhất, đã loại trừ cổ tức dự kiến thu về từ Công ty con (72.500 triệu đồng); Doanh thu cộng hợp bao gồm cổ tức là 2.029.210 triệu đồng, lợi nhuận trước thuế cộng hợp bao gồm cổ tức là 342.874 triệu đồng. (***) Lợi nhuận trước thuế riêng Công ty mẹ đã bao gồm cổ tức dự kiến thu về từ Công ty con.

➤ **Kết quả biểu quyết:**

Số phiếu tán thành: 41	Số cổ phần: 30.561.292	Tỷ lệ: 99,9444 % CP tham dự và biểu quyết
Số phiếu không tán thành: 0	Số cổ phần: 0	Tỷ lệ: 0 % CP tham dự và biểu quyết
Số phiếu không ý kiến: 01	Số cổ phần: 17.000	Tỷ lệ: 0,0556 % CP tham dự và biểu quyết
Số phiếu không hợp lệ: 0	Số cổ phần: 0	Tỷ lệ: 0 % CP tham dự và biểu quyết

Như vậy, Đại hội đã thông qua Tờ trình Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023.

Nội dung 07: Thông qua Tờ trình Tạm ứng cổ tức năm 2023

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị công ty quyết định mức tạm ứng cổ tức năm 2023 và thực hiện chi trả tạm ứng cổ tức cho các cổ đông phù hợp với kết quả sản xuất kinh doanh trong năm của Công ty.

➤ **Kết quả biểu quyết:**

Số phiếu tán thành: 41	Số cổ phần: 30.561.292	Tỷ lệ: 99,9444 % CP tham dự và biểu quyết
------------------------	------------------------	---

Số phiếu không tán thành: 0	Số cổ phần: 0	Tỷ lệ: 0 % CP tham dự và biểu quyết
Số phiếu không ý kiến: 01	Số cổ phần: 17.000	Tỷ lệ: 0,0556 % CP tham dự và biểu quyết
Số phiếu không hợp lệ: 0	Số cổ phần: 0	Tỷ lệ: 0 % CP tham dự và biểu quyết

Như vậy, Đại hội đã thông qua Tờ trình Tạm ứng cổ tức năm 2023.

Nội dung 08: Thông qua Tờ trình chế độ thù lao của Hội đồng quản trị và lương, thù lao, ngân sách hoạt động của Ban kiểm soát Công ty năm 2023

Thù lao của Hội đồng quản trị (HDQT) và lương, thù lao, ngân sách hoạt động của Ban kiểm soát Công ty năm 2023:

• **Thù lao của Hội đồng quản trị:**

- Chủ tịch Hội đồng quản trị : 10.000.000 đồng/tháng;
- Thành viên HDQT : 8.000.000 đồng/người/tháng.

• **Lương, thù lao và ngân sách hoạt động của Ban kiểm soát:**

- Trưởng ban kiểm soát : Hưởng lương chuyên trách;
- Thù lao kiểm soát viên : 6.000.000 đồng/người/tháng.
- Ngân sách hoạt động : 100.000.000 đồng/năm.

➤ **Kết quả biểu quyết:**

Số phiếu tán thành: 42	Số cổ phần: 30.578.292	Tỷ lệ: 100 % CP tham dự và biểu quyết
Số phiếu không tán thành: 0	Số cổ phần: 0	Tỷ lệ: 0 % CP tham dự và biểu quyết
Số phiếu không ý kiến: 0	Số cổ phần: 0	Tỷ lệ: 0 % CP tham dự và biểu quyết
Số phiếu không hợp lệ: 0	Số cổ phần: 0	Tỷ lệ: 0 % CP tham dự và biểu quyết

Như vậy, Đại hội đã Thông qua Tờ trình chế độ thù lao của Hội đồng quản trị và lương, thù lao, ngân sách hoạt động của Ban kiểm soát Công ty năm 2023.

Nội dung 09: Thông qua Tờ trình lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023

Ủy quyền cho HDQT lựa chọn một trong các công ty kiểm toán độc lập kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 theo danh sách dưới đây:

1. Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam

Địa chỉ: Số 17/3 Nguyễn Huy Tường, phường 16, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C

Địa chỉ: 02 Trường Sơn, phường 2, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY – Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh

Địa chỉ: Lầu 4, 63B Calmette, phường Nguyễn Thái Bình, quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

➤ **Kết quả biểu quyết:**

Số phiếu tán thành: 41	Số cổ phần: 30.561.292	Tỷ lệ: 99,9444 % CP tham dự và biểu quyết
Số phiếu không tán thành: 0	Số cổ phần: 0	Tỷ lệ: 0 % CP tham dự và biểu quyết
Số phiếu không ý kiến: 01	Số cổ phần: 17.000	Tỷ lệ: 0,0556 % CP tham dự và biểu quyết
Số phiếu không hợp lệ: 0	Số cổ phần: 0	Tỷ lệ: 0 % CP tham dự và biểu quyết

Như vậy, Đại hội đã Thông qua Tờ trình lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập cho Báo cáo tài chính năm 2023.

Nội dung 10: Thông qua Tờ trình về việc giao Hội đồng quản trị Công ty tổ chức thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án Nhà máy Hóa chất Nhơn Trạch

➤ **Kết quả biểu quyết:**

Số phiếu tán thành: 41	Số cổ phần: 30.126.292	Tỷ lệ: 98,5218 % CP tham dự và biểu quyết
Số phiếu không tán thành: 01	Số cổ phần: 452.000	Tỷ lệ: 1,4782 % CP tham dự và biểu quyết
Số phiếu không ý kiến: 0	Số cổ phần: 0	Tỷ lệ: 0 % CP tham dự và biểu quyết
Số phiếu không hợp lệ: 0	Số cổ phần: 0	Tỷ lệ: 0 % CP tham dự và biểu quyết

Như vậy, Đại hội đã Thông qua Tờ trình về việc giao Hội đồng quản trị Công ty tổ chức thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án Nhà máy Hóa chất Nhơn Trạch.

PHẦN VI: THÔNG QUA BIÊN BẢN VÀ NGHỊ QUYẾT CUỘC HỌP

Người trình bày Dự thảo Biên bản và Nghị quyết đại hội: Bà Võ Thị Diễm Hằng, Trưởng ban Thư ký đại hội.

Đại hội biểu quyết và nhất trí thông qua toàn văn Biên bản và Nghị quyết cuộc họp Đại hội cổ đông thường niên năm 2023 với 100% số phiếu tán thành.

Biên bản này được lập thành 02 bản và được lưu tại Công ty Cổ phần Hóa chất cơ bản miền Nam.

Đại hội kết thúc 11 giờ 30 phút cùng ngày./.

TM. BAN THƯ KÝ ĐẠI HỘI



Võ Thị Diễm Hằng

**TM. ĐOÀN CHỦ TỌA
CHỦ TỌA**



Nguyễn Tuấn Dũng

Số: 01 /2023/NQ-ĐHĐCĐ

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 4 năm 2023

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA CHẤT CƠ BẢN MIỀN NAM

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp, ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Căn cứ Luật số 03/2022/QH15, ngày 11 tháng 01 năm 2022;
- Căn cứ Luật Chứng khoán, ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Hóa chất cơ bản miền Nam;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần Hóa chất cơ bản miền Nam, ngày 26 tháng 04 năm 2023.

QUYẾT NGHỊ:

Ngày 26 tháng 4 năm 2023, tại Khách sạn Kim Đô (Royal Hotel Sài Gòn) – Số 133 Nguyễn Huệ, phường Bến Nghé, quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Hóa chất cơ bản miền Nam được tổ chức với sự tham gia của 45 đại biểu, sở hữu và đại diện sở hữu cho 30.581.593 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 69,1891% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Sau khi nghe nội dung các Báo cáo và các Tờ trình, Đại hội đã thảo luận và biểu quyết nhất trí thông qua Nghị quyết với các nội dung như sau:

Điều 1: Thông qua Báo cáo của Ban Tổng giám đốc Công ty về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 và Kế hoạch hoạt động năm 2023. Một số chỉ tiêu chính:

Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022:

Diễn giải	Đvt	KH năm 2022	TH Năm 2021	TH Năm 2022	So sánh	
					TH 2022/TH 2021	TH 2022/KH 2022
Giá trị sản xuất công nghiệp (SXCN)	Tỷ đồng	1.785	1.642	2.289	139%	128%
Doanh thu (*)	Tỷ đồng	1.742	1.577	2.104	133%	121%
Lợi nhuận trước thuế (**)	Tỷ đồng	251	273	511	187%	204%

Diễn giải	Đvt	KH năm 2022	TH Năm 2021	TH Năm 2022	So sánh	
					TH 2022/ TH 2021	TH 2022/ KH 2022
Các chỉ tiêu Công ty mẹ						
Lao động bình quân	Người	636	629	652	104%	103%
Lương bình quân tháng/ người lao động	Triệu đồng/ người/ tháng	16,44	16,71	18,53	111%	113%
Cổ tức/ vốn điều lệ	%	15	15	35	233%	233%
Chi phí sửa chữa lớn	Tỷ đồng	20,957	11,155	18,363	165%	88%
Tổng mức đầu tư xây dựng cơ bản	Tỷ đồng	34,010	40,330	29,395	73%	86%

Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2023
1	Giá trị sản xuất công nghiệp (SXCN)	Triệu đồng	1.987.871
2	Doanh thu hợp nhất (*)	Triệu đồng	1.956.710
3	Lợi nhuận trước thuế hợp nhất (**)	Triệu đồng	270.374
Các chỉ tiêu chính khác Công ty mẹ			
4	Doanh thu Công ty mẹ	Triệu đồng	1.553.210
5	Lợi nhuận trước thuế Công ty mẹ (***)	Triệu đồng	302.464
6	Cổ tức	%	15

Ghi chú: (*), (**) Doanh thu, Lợi nhuận trước thuế hợp nhất, đã loại trừ cổ tức dự kiến thu về từ Công ty con (72.500 triệu đồng); Doanh thu cộng hợp bao gồm cổ tức là 2.029.210 triệu đồng, lợi nhuận trước thuế cộng hợp bao gồm cổ tức là 342.874 triệu đồng. (***) Lợi nhuận trước thuế riêng Công ty mẹ đã bao gồm cổ tức dự kiến thu về từ Công ty con.

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số cổ phần tán thành là 30.578.292 cổ phần, chiếm 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết.

Điều 2: Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022 và Kế hoạch hoạt động năm 2023. Một số chỉ tiêu chính:

Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022:

Diễn giải	Đvt	KH năm 2022	TH Năm 2021	TH Năm 2022	So sánh	
					TH 2022/ TH 2021	TH 2022/ KH 2022
Giá trị sản xuất công nghiệp (SXCN)	Tỷ đồng	1.785	1.642	2.289	139%	128%
Doanh thu (*)	Tỷ đồng	1.742	1.577	2.104	133%	121%

Diễn giải	Đvt	KH năm 2022	TH Năm 2021	TH Năm 2022	So sánh	
					TH 2022/TH 2021	TH 2022/KH 2022
Lợi nhuận trước thuế (**)	Tỷ đồng	251	273	511	187%	204%
Các chỉ tiêu Công ty mẹ						
Lao động bình quân	Người	636	629	652	104%	103%
Lương bình quân tháng/ người lao động	Triệu đồng/ người/ tháng	16,44	16,71	18,53	111%	113%
Cổ tức/ vốn điều lệ	%	15	15	35	233%	233%
Chi phí sửa chữa lớn	Tỷ đồng	20,957	11,155	18,363	165%	88%
Tổng mức đầu tư xây dựng cơ bản	Tỷ đồng	34,010	40,330	29,395	73%	86%

Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2023
1	Giá trị sản xuất công nghiệp (SXCN)	Triệu đồng	1.987.871
2	Doanh thu hợp nhất (*)	Triệu đồng	1.956.710
3	Lợi nhuận trước thuế hợp nhất (**)	Triệu đồng	270.374
Các chỉ tiêu chính khác Công ty mẹ			
4	Doanh thu Công ty mẹ	Triệu đồng	1.553.210
5	Lợi nhuận trước thuế Công ty mẹ (***)	Triệu đồng	302.464
6	Cổ tức	%	15

Ghi chú: (*), (**) Doanh thu, Lợi nhuận trước thuế hợp nhất, đã loại trừ cổ tức dự kiến thu về từ Công ty con (72.500 triệu đồng); Doanh thu cộng hợp bao gồm cổ tức là 2.029.210 triệu đồng, lợi nhuận trước thuế cộng hợp bao gồm cổ tức là 342.874 triệu đồng. (***) Lợi nhuận trước thuế riêng Công ty mẹ đã bao gồm cổ tức dự kiến thu về từ Công ty con.

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số cổ phần tán thành là 30.561.292 cổ phần, chiếm 99,9444 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết.

Điều 3: Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2022 và Kế hoạch hoạt động năm 2023

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số cổ phần tán thành là 30.578.292 cổ phần, chiếm 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết.

Điều 4: Thông qua Tờ trình Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty đã qua kiểm toán

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số cổ phần tán thành là 30.578.292 cổ phần, chiếm 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết.

Điều 5: Thông qua Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chia cổ tức năm 2022

DVT: Đồng

Stt	Chỉ tiêu báo cáo tài chính riêng	Đvt	Thuyết minh	Số liệu
1	Tổng doanh thu	Đồng		1.567.375.698.252
2	Lợi nhuận trước thuế TNDN	Đồng		334.205.428.195
3	Lợi nhuận năm 2022 sau thuế TNDN	Đồng		270.066.840.992
4	Thuế TNDN được giảm	Đồng		
5	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm trước để lại	Đồng		16.598.049.102
6	Lợi nhuận năm 2022 để phân phối	Đồng	(6)=(7)+(8)+(9)+(10)	263.240.486.397
7	Trích quỹ khen thưởng phúc lợi	Đồng	10% x (3)	27.006.684.099
8	Trích quỹ đầu tư phát triển	Đồng	30% x (3)	81.020.052.298
9	Trích lập quỹ thưởng người quản lý Công ty	Đồng	0,19% x (3)	513.750.000
10	Lợi nhuận sau thuế để trả cổ tức	Đồng	35% x Vốn điều lệ	154.700.000.000
11	Chi trả cổ tức bằng tiền mặt	Đồng	35% x Vốn điều lệ	154.700.000.000
12	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối còn lại chuyển sang năm sau	Đồng	(12)=(3)+(5)-(6)	23.424.403.697

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số cổ phần tán thành là 30.561.292 cổ phần, chiếm 99,9444 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết.

Điều 6: Thông qua Tờ trình Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2023
1	Giá trị sản xuất công nghiệp (SXCN)	Triệu đồng	1.987.871
2	Doanh thu hợp nhất (*)	Triệu đồng	1.956.710
3	Lợi nhuận trước thuế hợp nhất (**)	Triệu đồng	270.374
Các chỉ tiêu chính Công ty mẹ			
4	Doanh thu Công ty mẹ	Triệu đồng	1.553.210
5	Lợi nhuận trước thuế Công ty mẹ (***)	Triệu đồng	302.464
6	Cổ tức	%	15

Ghi chú: (*),(**) Doanh thu, Lợi nhuận trước thuế hợp nhất, đã loại trừ cổ tức dự kiến thu về từ Công ty con (72.500 triệu đồng); Doanh thu cộng hợp bao gồm cổ tức là

2.029.210 triệu đồng, lợi nhuận trước thuế cộng hợp bao gồm cổ tức là 342.874 triệu đồng.
 (***) Lợi nhuận trước thuế riêng Công ty mẹ đã bao gồm cổ tức dự kiến thu về từ Công ty con.

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số cổ phần tán thành là 30.561.292 cổ phần, chiếm 99,9444 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết.

Điều 7: Thông qua Tờ trình tạm ứng cổ tức năm 2023

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị công ty quyết định mức tạm ứng cổ tức năm 2023 và thực hiện chi trả tạm ứng cổ tức cho các cổ đông phù hợp với kết quả sản xuất kinh doanh trong năm của Công ty.

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số cổ phần tán thành là 30.561.292 cổ phần, chiếm 99,9444 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết.

Điều 8: Thông qua Tờ trình chế độ thù lao của Hội đồng quản trị và lương, thù lao, ngân sách hoạt động của Ban kiểm soát Công ty năm 2023

Thù lao của Hội đồng quản trị (HĐQT) và lương, thù lao, ngân sách hoạt động của Ban kiểm soát Công ty năm 2023:

- **Thù lao của Hội đồng quản trị:**

- Chủ tịch Hội đồng quản trị : 10.000.000 đồng/tháng;
- Thành viên HĐQT : 8.000.000 đồng/người/tháng;

- **Lương, thù lao và ngân sách hoạt động của Ban kiểm soát:**

- Trưởng ban kiểm soát : Hưởng lương chuyên trách;
- Thù lao Kiểm soát viên : 6.000.000 đồng/người/tháng.
- Ngân sách hoạt động : 100.000.000 đồng/năm.

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số cổ phần tán thành là 30.578.292 cổ phần, chiếm 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết.

Điều 9: Thông qua Tờ trình lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT lựa chọn một trong các công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 theo danh sách dưới đây:

1. Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam

Địa chỉ: Số 17/3 Nguyễn Huy Tưởng, phường 16, quận Bình Thạnh, TP. Hồ Chí Minh.

2. Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C

Địa chỉ: 02 Trường Sơn, phường 2, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY – Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh

Địa chỉ: Lầu 4, 63B Calmette, phường Nguyễn Thái Bình, quận 1, TP. Hồ Chí Minh.

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số cổ phần tán thành là 30.561.292 cổ phần, chiếm 99,9444 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết.

Điều 10: Thông qua Tờ trình về việc giao Hội đồng quản trị Công ty tổ chức thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án Nhà máy Hóa chất Nhơn Trạch

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số cổ phần tán thành là 30.126.292 cổ phần, chiếm 98,5218 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết.

Điều 11. Điều khoản thi hành

Nghị quyết được Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Hóa chất cơ bản miền Nam nhất trí thông qua toàn văn tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Hội đồng quản trị Công ty chịu trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

Ban Kiểm soát chịu trách nhiệm giám sát Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc trong việc thi hành Nghị quyết này. /.

Nơi nhận:

- UBCKNN, Sở GD&ĐT TP.HCM;
- TV HĐQT, KSV, Ban TGD;
- CBTT Website Công ty;
- Lưu: VT, NSHC, Thư ký Công ty.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**



Nguyễn Tuấn Dũng



CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA CHẤT CƠ BẢN MIỀN NAM

Địa chỉ: 22 Lý Tự Trọng, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

ĐT: (028) 3829 6620

Fax: (028) 3824 3166

Website: www.sochemvn.com



TÀI LIỆU

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023



THÁNG 04/2023



CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA CHẤT CƠ BẢN MIỀN NAM

Địa chỉ: 22 Lý Tự Trọng, phường Bến Nghé, quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

ĐT: (028) 3829 6620

Fax: (028) 3824 3166

Website: www.sochemvn.com

Số: 4/5 /BC-HCCB

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 07 tháng 4 năm 2023

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Hóa chất cơ bản miền Nam

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

1.1. Tình hình hoạt động và kết quả sản xuất kinh doanh

Những khó khăn, thuận lợi trong năm 2022

Khó khăn:

- Trong năm 2022, tình hình kinh tế diễn biến phức tạp khi căng thẳng chính trị thế giới, các chính sách điều hành kinh tế của các nước như Mỹ, Trung Quốc, EU, khủng hoảng năng lượng toàn cầu đã dẫn tới việc xuất hiện các rủi ro lạm phát, tỷ giá, lãi suất, ... Hoạt động của các nền kinh tế bị kìm hãm do giá năng lượng tăng, điều kiện tài chính kém thuận lợi. Các yếu tố bất lợi xuất hiện đang xen, cùng lúc đó là chính sách zero COVID tại Trung Quốc, đã tác động rất lớn đến hoạt động sản xuất kinh doanh toàn cầu, đứt gãy chuỗi cung ứng, việc tăng giá dầu, giá nguyên vật liệu và cuối cùng là dẫn đến việc thắt chặt chi tiêu, thu hẹp sản xuất ở các doanh nghiệp.

- Giá dầu thế giới trong thời gian vừa qua đã có sự điều chỉnh tăng đáng kể tính từ thời điểm cuối năm 2021, có thời điểm tăng lên đến hơn 120 USD/thùng, khiến cho giá nguyên vật liệu, giá cước vận chuyển hàng hóa tăng mạnh, dẫn đến giá cả một số các mặt hàng hóa chất, nguyên liệu đầu vào phục vụ cho sản xuất hóa chất tăng mạnh trong đó tăng cao nhất là giá muối công nghiệp, giá lưu huỳnh, phốt pho, ảnh hưởng làm tăng giá thành sản xuất các sản phẩm của Công ty. Cụ thể, giá lưu huỳnh bình quân năm 2022 là 9.300.000 VND/tấn, tăng 79% so với bình quân 2021. Đối với muối công nghiệp, giá bình quân năm 2022 là 2.100.000 VND/tấn, tăng hơn 59% so với bình quân năm 2021. Các nguyên liệu khác chịu tác động do chuỗi cung ứng đứt gãy trước bối cảnh nguồn cung từ Nga, Belarus bị ảnh hưởng bởi chiến tranh Ukraine – Nga.

- Ngoài ra, thị trường trong nước vẫn còn tồn một số lượng lớn các mặt hàng Xút lỏng (NaOH), Axit Sunfuric (H₂SO₄) nhập khẩu từ cuối năm 2021 với giá thấp, gây khó khăn cho Công ty trong việc đẩy mạnh tiêu thụ một số sản phẩm chính, nhất là Xút lỏng.

- Đối với nguyên liệu muối công nghiệp, hạn ngạch được cấp khá thấp so với nhu cầu dẫn đến việc tăng chi phí sản xuất, giảm khả năng cạnh tranh các mặt hàng do Công ty sản xuất.

- Tình hình kinh doanh sản phẩm chủ lực: NaOH, H₂SO₄, HCl...tiếp tục chịu sự cạnh tranh gay gắt từ các mặt hàng nhập khẩu, các đối thủ thương mại. Các mặt hàng này đều có mức thuế nhập khẩu rất thấp (0 – 3%).

- Xuất khẩu tiếp tục gặp nhiều khó khăn, do gặp phải sự cạnh tranh gay gắt của các mặt hàng cùng loại của Trung Quốc và các nước trong khu vực Châu Á.

- Trong năm 2022, giá cả các loại vật tư, nguyên nhiên vật liệu đầu vào phục vụ cho sản xuất và sửa chữa dây chuyền, máy móc thiết bị liên tục biến động tăng cao bất thường đã ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Thuận lợi:

- Trong thời gian vừa qua thị trường hóa chất thế giới đặc biệt là các sản phẩm Xút (NaOH), Phốt pho vàng đang biến động khó lường do tác động từ các chính sách của Trung Quốc: chính sách năng lượng, chính sách môi trường, đóng cửa biên giới, phong tỏa do dịch Covid-19... Điều này đã làm cho giá các mặt hàng Xút, Phốt pho vàng tăng mạnh so với cùng kỳ. Công ty đã nắm bắt cơ hội, bám sát thị trường và điều chỉnh giá hàng hóa các sản phẩm như: Xút lỏng, Phốt pho vàng, Axit phosphoric (H₃PO₄)...

- Công ty luôn duy trì mối quan hệ tốt với khách hàng nên luôn giữ được một lượng khách hàng ổn định trong bối cảnh các đối thủ cạnh tranh gay gắt về giá.

- Công tác duy tu, sửa chữa được thực hiện sâu sát với kế hoạch đề ra, đảm bảo ổn định dây chuyền sản xuất.

- Ban lãnh đạo luôn sâu sát, quan tâm, theo dõi, kịp thời đề xuất những giải pháp điều chỉnh chiến lược hoạt động sản xuất kinh doanh trước những khó khăn về cạnh tranh thương mại và các yếu tố tác động từ nền kinh tế, nhằm mục tiêu duy trì mức tăng trưởng và hiệu quả sản xuất kinh doanh.

- Dự trữ, theo dõi mức tồn kho hợp lý, tránh tình trạng thiếu hụt nguyên vật liệu khi thị trường hồi phục, các doanh nghiệp thuộc các ngành nghề sẽ tăng gia sản xuất.

- Công ty tiếp tục duy trì tốt mối quan hệ với tổ chức tín dụng trong bối cảnh room tín dụng hạn hẹp, điều kiện cho vay khó khăn.

Kết quả sản xuất - kinh doanh năm 2022

Diễn giải	Đvt	Kế hoạch năm 2022	TH Năm 2021	TH Năm 2022	So sánh	
					TH 2022/ TH 2021	TH 2022/ KH 2022
Giá trị sản xuất công nghiệp (SXCN)	Tỷ đồng	1.785	1.642	2.289	139%	128%
Doanh thu (*)	”	1.742	1.577	2.104	133%	121%
Lợi nhuận trước thuế (**)	”	251	273	511	187%	204%
Các chỉ tiêu Công ty mẹ						
Lao động bình quân	Người	636	629	652	104%	103%

Diễn giải	Đvt	Kế hoạch năm 2022	TH Năm 2021	TH Năm 2022	So sánh	
					TH 2022/ TH 2021	TH 2022/ KH 2022
Lương bình quân tháng/ người lao động	Triệu đồng/ người/ tháng	16,44	16,71	18,53	111%	113%
Cổ tức/ vốn điều lệ (***)	%	15	15	35	233%	233%
Chi phí sửa chữa lớn	Tỷ đồng	20,957	11,155	18,363	165%	88%
Tổng mức đầu tư xây dựng cơ bản	Tỷ đồng	34,010	40,330	29,395	73%	86%

Ghi chú: (*), (**) Doanh thu, lợi nhuận hợp nhất (***) Cổ tức dự kiến trình Đại hội đồng cổ đông thường niên xem xét.

- Nhận xét: Trong năm 2022, trước diễn biến tình hình kinh tế biến động mạnh ảnh hưởng đến thị trường hàng hóa, Ban Tổng giám đốc Công ty đã đưa ra các chính sách bám sát thị trường, giá cả hàng hóa, kịp thời chỉ đạo các đơn vị sản xuất kinh doanh nhằm tăng trưởng doanh thu bán hàng. Kết quả, doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ năm 2022 là 2.104 tỷ đồng, đạt 121% so với kế hoạch đề ra. Lợi nhuận trước thuế đạt 511 tỷ đồng, đạt 204% kế hoạch đề ra.

Tình hình tài chính

a. Tình hình tài sản

- Chủ động ứng phó tốt với cuộc xung đột chính trị giữa Nga - Ukraine, sự gián đoạn chuỗi cung ứng do Trung Quốc phong tỏa xã hội để kiểm soát dịch Covid-19, tình hình lạm phát toàn cầu gia tăng mạnh mẽ; linh hoạt điều hành, nắm bắt tốt cơ hội nên kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022 của Công ty cực kỳ ấn tượng. Điều này giúp cho sức mạnh tài chính của Công ty được gia tăng mạnh mẽ, nâng cao năng lực cạnh tranh, gia tăng được nguồn lực thực hiện các dự án đầu tư lớn trong tương lai, từ đó thúc đẩy tăng trưởng bền vững. Điều này được thể hiện rõ nét ở hầu hết các chỉ số về sức mạnh tài chính, khả năng hoạt động, khả năng sinh lợi, hiệu quả quản lý. Cụ thể:

ĐVT: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	Tăng/giảm so với 2021	Tỷ trọng năm 2021	Tỷ trọng năm 2022
Tài sản ngắn hạn	936	1.248	33,33%	64,29%	72,64%
Tài sản dài hạn	520	470	-9,62%	35,71%	27,36%
Tổng tài sản	1.456	1.718	17,99%	100%	100%

Nhận xét: Nhìn chung, tổng tài sản của Công ty tăng 17,99 % so với năm 2021. Cơ cấu tài sản chuyển dịch theo hướng tăng tài sản ngắn hạn. Cụ thể, tài sản ngắn hạn tăng 312 tỷ

đồng tương đương tăng 33,37% so với năm 2021, nguyên nhân chủ yếu đến từ đầu tư tài chính ngắn hạn tăng 210 tỷ so với năm 2021; Tài sản dài hạn biến động giảm không nhiều so với năm 2021.

b. Tình hình nợ phải trả

ĐVT: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	Tăng/giảm so với 2021	Tỷ trọng năm 2021	Tỷ trọng năm 2022
Nợ ngắn hạn	296	290	-2,03%	100%	100%
Nợ dài hạn	-	-			0%
Tổng nợ phải trả	296	290	-2,03%	100%	100%

Nhận xét: Nợ phải trả trong năm 2022 giảm 2.03% so với năm 2021. Trong đó, tỷ trọng nợ ngắn hạn chiếm 100% tổng nợ phải trả, nợ ngắn hạn giảm tương đương 6 tỷ đồng. Nguyên nhân giảm chủ yếu do nợ phải trả người bán giảm 73,73 tỷ và các khoản thuế phải nộp cho nhà nước giảm 26 tỷ, quỹ khen thưởng phúc lợi giảm 13 tỷ so với năm 2021 nhưng bù lại các khoản vay và nợ thuê tài chính tăng 56 tỷ và các khoản phải trả ngắn hạn tăng 46 tỷ, trong đó chủ yếu là chi trả cổ tức là 44.2 tỷ, bù trừ khoản tăng và giảm tổng thể nợ phải trả vẫn giảm so với năm 2021.

Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2021	Năm 2022
Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	3,16	4,31
Hệ số thanh toán nhanh	Lần	2,00	2,99
Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	20,34%	16,85%
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	25,53%	20,26%
Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
Vòng quay hàng tồn kho	Vòng	4	4
Vòng quay tổng tài sản	Vòng	1,14	1,33
Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	13,83%	19,39%
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân	%	20,15%	31,52%
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân	%	15,83%	25,70%
Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động sản xuất kinh doanh/Doanh thu thuần	%	17,30%	24,24%

Chỉ tiêu khả năng thanh toán

Nhận xét: Chỉ tiêu khả năng thanh toán đo lường khả năng trả nợ các khoản nợ ngắn hạn của Công ty. Trong năm 2022 Hệ số thanh toán ngắn hạn 4,31 và Hệ số thanh toán nhanh là 2,99, điều này chứng tỏ công ty hoàn toàn có khả năng chi trả được hết các khoản nợ ngắn hạn. Khả năng thanh toán năm 2022 tăng hơn so với năm 2021.

Chỉ tiêu cơ cấu vốn

Nhận xét: Chỉ tiêu cơ cấu vốn thể hiện mức độ sử dụng vốn vay của Công ty. Tổng nợ phải trả của Công ty trong năm 2022 so với năm 2021 không biến động nhiều. Hệ số nợ/tổng tài sản và hệ số nợ/vốn chủ sở hữu lần lượt là 16,85% và 20,26% cho thấy Công ty trong năm huy động vốn khá thấp, hệ số nợ không cao và cũng không biến động nhiều so với năm 2021.

Chỉ tiêu năng lực hoạt động

Nhận xét: Vòng quay hàng tồn kho 4 vòng/năm, công ty vẫn giữ đúng số vòng quay hàng tồn kho so với năm 2021. Điều này cho thấy trong năm 2022 tuy nền kinh tế toàn cầu nói chung và Việt Nam nói riêng rất khó khăn, nhưng Công ty đã luôn cố gắng đẩy mạnh được việc tiêu thụ hàng hoá.

1.2. Vòng quay tổng tài sản 1,33 vòng/năm, tăng 0,19 vòng tương đương tăng 17% so với năm 2021 do doanh thu thuần năm 2022 tăng 527,48 tỷ tương đương tăng 33,45% so với năm 2021. Qua các chỉ số trên, công ty vẫn luôn phát triển kinh doanh giữ vững năng lực hoạt động sản xuất kinh doanh cho mục tiêu phát triển bền vững của công ty.

Chỉ tiêu về khả năng sinh lời

Nhận xét: Nhìn chung, các chỉ tiêu về khả năng sinh lời của Công ty năm 2022 đều tăng so với năm 2021. Cụ thể, hệ số lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần, và hệ số lợi nhuận từ hoạt động sản xuất kinh doanh/Doanh thu thuần tăng lần lượt 19,39% và 31,52%. Lợi nhuận sau thuế 408 tỷ đồng, tăng 190 tỷ đồng tương đương 87,07% so với năm 2021. Như phân tích ở trên, công ty luôn cố gắng khắc phục những ảnh hưởng cả khách quan và chủ quan để vượt mục tiêu kế hoạch tăng trưởng cả về doanh thu và lợi nhuận.

1.3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Về hoạt động phát triển nguồn nhân lực:

- Trong năm 2022, Công ty đã hợp nhất phòng Công nghệ Thiết bị và phòng Điện Đo lường Điều khiển thành phòng Kỹ thuật nhằm sắp xếp tinh gọn bộ máy, giảm đầu mối liên hệ, tăng hiệu quả và tính thống nhất trong công tác quản lý, điều hành của Công ty.

- Công ty chú trọng đến công tác đào tạo nguồn nhân lực tại chỗ và khuyến khích các cán bộ trẻ nâng cao trình độ chuyên môn. Mục tiêu đào tạo của Công ty là nguồn nhân lực giỏi về chuyên môn nghiệp vụ, chuẩn mực trong đạo đức, chuyên nghiệp trong phong cách làm việc và tâm huyết với nghề.

- Công ty luôn đảm bảo môi trường làm việc với đầy đủ cơ sở vật chất, tiện nghi phục vụ cho quá trình làm việc từ Văn phòng cho đến chi nhánh và các đơn vị sản xuất. Đối với lực lượng lao động trực tiếp, nhằm hạn chế tối đa những rủi ro trong quá trình sản xuất, hạn chế mức tác động của nguyên liệu đến sức khỏe công nhân, đồng thời vẫn đảm bảo chất lượng sản phẩm, người lao động được trang bị đầy đủ các phương tiện, công cụ bảo hộ lao động đáp ứng các yêu cầu, tiêu chuẩn an toàn theo quy định.

- Về lương, thưởng, phúc lợi và chế độ đãi ngộ: Công ty tuân thủ các quy định của pháp luật trong việc chi trả lương, thưởng cho cán bộ quản lý, người lao động; đồng thời xây dựng và áp dụng đa dạng các chế độ đãi ngộ, phúc lợi để động viên người lao động; ghi nhận những nỗ lực, đóng góp của các cá nhân và tập thể. Công ty luôn tạo điều kiện để cán bộ quản lý, người lao động được hưởng các chính sách phúc lợi tốt nhất, nhằm thúc đẩy tinh thần làm việc của người lao động, tạo sự gắn bó lâu dài với tập thể và duy trì văn hóa doanh nghiệp của Công ty.

Về hoạt động Công nghệ thông tin:

- Công ty tiếp tục triển khai nhân rộng hệ thống làm việc trực tuyến thông qua nền tảng Base, nhằm tinh gọn một số công tác trong hoạt động quản trị, điều hành, sản xuất kinh doanh; nâng cao hiệu quả làm việc, quản lý công việc trong bối cảnh thông tin trao đổi hàng ngày là rất lớn. Hiện tại số lượng tài khoản cán bộ, công nhân viên sử dụng đã hơn 100 tài khoản.

- Ngoài ra, hạ tầng công nghệ thông tin luôn được chú trọng bảo trì, nâng cấp. Hệ thống website, email, hệ thống kế toán Fast được nâng cấp, cập nhật thường xuyên, đảm bảo công tác kế toán, bán hàng, quảng cáo được xuyên suốt.

Về hoạt động môi trường:

- Nâng cao chất lượng và hiệu quả của công tác quản lý bảo vệ môi trường (BVMT) tại các đơn vị trực thuộc bằng cách tập trung rà soát để kịp thời ban hành bổ sung các quy chế, quy định để hoàn thiện và đồng bộ hệ thống văn bản; tạo điều kiện thống nhất về tổ chức thực hiện công tác BVMT tại các đơn vị. Duy trì áp dụng tiêu chuẩn ISO 14001-2015 trong quản lý và điều hành công tác BVMT tại các đơn vị trực thuộc công ty.

- Thường xuyên tổ chức hoạt động phổ biến, tuyên truyền để cập nhật các thay đổi trong chính sách BVMT của nhà nước đến với Cán bộ công nhân viên nhằm nâng cao nhận thức của người lao động về các yêu cầu BVMT và vai trò của công tác BVMT trong hoạt động sản xuất kinh doanh hóa chất. Xây dựng cập nhật bổ sung kế hoạch ứng phó sự cố môi trường phù hợp với yêu cầu pháp luật và tình hình thực tế nhằm kịp thời có biện pháp xử lý bảo đảm môi trường sản xuất ngày càng tốt hơn

- Áp dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số vào hoạt động bảo vệ môi trường phục vụ công tác thống kê, đánh giá hiệu quả và giúp thông tin nhanh chóng, kịp thời nhằm ngăn ngừa hoặc khắc phục các vi phạm.

- Nâng cao hiệu quả của công tác kiểm tra, giám sát về bảo vệ môi trường. Đồng thời, phải phối hợp chặt chẽ với cơ quan quản lý địa phương để được hướng dẫn, tháo gỡ những

khó khăn, vướng mắc tại cơ sở sản xuất trong quá trình thực thi các chính sách pháp luật về bảo vệ môi trường.

- Tiếp tục đẩy mạnh nghiên cứu đầu tư cải tiến công nghệ sản xuất bảo đảm môi trường, cải tiến các quá trình xử lý chất thải để nâng cao hiệu quả, giảm tác nhân gây ô nhiễm môi trường; áp dụng phương pháp sản xuất sạch hơn, hóa học xanh ... hướng tới sự phát triển bền vững.

Về chất lượng sản phẩm:

- Hiện nay công tác kiểm tra chất lượng sản phẩm và nghiên cứu sản phẩm mới được thực hiện tại các phòng thí nghiệm (với số lượng 03 phòng thí nghiệm) tại các nhà máy trực thuộc Công ty. Các phòng thí nghiệm có đầy đủ hệ thống thiết bị phục vụ cho thí nghiệm, phân tích đáp ứng đủ điều kiện kiểm tra, phân tích chất lượng tại mỗi nhà máy. Các thiết bị luôn được hiệu chuẩn, sửa chữa và đầu tư mới các thiết bị phân tích hiện đại hơn để thay thế các thiết bị cũ bị hư hỏng, nhằm đảm bảo kết quả thử nghiệm được chính xác, đáp ứng nhu cầu sử dụng của phòng thí nghiệm. Trong đó, phòng thí nghiệm của Nhà máy Hóa chất Biên Hòa đã được chứng nhận đáp ứng tiêu chuẩn ISO 17025:2018 – Yêu cầu chung về năng lực phòng thử nghiệm và hiệu chuẩn.

- Các hệ thống quản lý chất lượng đang áp dụng tại các đơn vị Nhà máy trực thuộc Công ty như ISO 9001 - 2015, ISO 17025 - 2017, ISO 45001 - 2018, ISO 50001 - 2018, PAS 99 – 2012.

- Công bố hợp quy theo các Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng đối với một số sản phẩm như: amôniac công nghiệp (QCVN 07: 2020/BCT), Poly Alumimlum Chloride (PAC) (QCVN 06: 2020/BCT) và NaOH (QCVN 03: 2020/BCT) để lưu hành sản phẩm trên thị trường tuân thủ theo luật định.

- Ngoài ra, nhằm nâng cao uy tín cho sản phẩm của công ty trên thị trường, công ty đã đăng ký thành công chứng nhận đảm bảo an toàn cho sức khoẻ con người khi sử dụng hoá chất trong 2 ứng dụng xử lý nước bao gồm: xử lý nước công nghệ trong các dây chuyền sản xuất thực phẩm và xử lý nước uống.

Về hoạt động phát triển sản phẩm:

- Nhờ công tác phân tích, dự báo thị trường đã giúp Công ty chủ động được kế hoạch sản xuất nghiên cứu phát triển các sản phẩm mới.

- Trong năm 2022, Công ty đã hoàn thiện nghiên cứu phát triển và đưa vào sản xuất thành công các sản phẩm PAC dạng bột, chất lượng sản phẩm phù hợp với QCVN 06A:2020/BCT, góp phần đa dạng hoá các sản phẩm gốc Clo, nhằm mục đích cân bằng xút-clo trong dây chuyền sản xuất.

- Ngoài ra, trong năm Công ty vẫn đang tiếp tục triển khai nghiên cứu sản xuất các sản phẩm hóa chất khác, đồng thời tiến hành nghiên cứu, cải tiến chất lượng cho một số sản phẩm như H₂SO₄, H₃PO₄ ... đạt tiêu chuẩn điện tử với các yêu cầu cao hơn về các chỉ tiêu kim loại, nhằm mở rộng thị trường vào các ngành sản xuất điện tử.

- Nghiên cứu cải tiến các quy trình vận hành, sản xuất, quy trình nội bộ... nhằm tiết giảm thời gian, chi phí, nhân công... góp phần nâng cao năng suất cho các dây chuyền sản xuất. Cụ thể trong năm 2022, Công ty đã nghiên cứu thành công việc cải tiến phương án lọc và xử lý cặn trong quy trình sản xuất sản phẩm H_3PO_4 thực phẩm đạt hiệu quả cao, an toàn.

- Dự kiến thành lập đơn vị Nghiên cứu và Phát triển (R&D) của Công ty trong thời gian tới.

1.4. Tình hình đầu tư, thực hiện các dự án

- Năm 2022, Công ty đã tổ chức lập, thẩm định và phê duyệt 12 dự án; phê duyệt quyết toán 12 dự án hoàn thành, bao gồm 03 dự án đã được nghiệm thu hoàn thành trong năm 2021 và 09 dự án nghiệm thu hoàn thành trong năm 2022. Giá trị thực hiện đầu tư xây dựng năm 2022 là 29.395 triệu đồng, đạt 86% so với giá trị kế hoạch (giá trị kế hoạch được duyệt là 34.010 triệu đồng).

- Dự án Nhà máy Hóa chất Nhơn Trạch: Công ty đang tổ chức thực hiện các gói thầu: 1- Lập Báo cáo nghiên cứu khả thi; 2- Lập nhiệm vụ và đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500; 3- Báo cáo đánh giá tác động môi trường.

2. Kế hoạch phát triển trong tương lai

2.1 Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2023
1	Giá trị sản xuất công nghiệp (SXCN)	Triệu đồng	1.987.871
2	Doanh thu hợp nhất (*)	Triệu đồng	1.956.710
3	Lợi nhuận trước thuế hợp nhất (**)	Triệu đồng	270.374
Các chỉ tiêu chính Công ty mẹ			
4	Doanh thu Công ty mẹ	Triệu đồng	1.553.210
5	Lợi nhuận trước thuế Công ty mẹ (***)	Triệu đồng	302.464
6	Cổ tức (****)	%	15

Ghi chú: (),(**) Doanh thu, Lợi nhuận trước thuế hợp nhất, đã loại trừ cổ tức dự kiến thu về từ Công ty con (72.500 triệu đồng); Doanh thu cộng hợp bao gồm cổ tức là 2.029.210 triệu đồng, lợi nhuận trước thuế cộng hợp bao gồm cổ tức là 342.874 triệu đồng. (***) Lợi nhuận trước thuế riêng Công ty mẹ đã bao gồm cổ tức dự kiến thu về từ Công ty con. (****) Cổ tức dự kiến trình Đại hội đồng cổ đông thường niên xem xét.*

2.2 Những khó khăn, thuận lợi trong năm 2023

Khó khăn:

- Tình hình kinh doanh của Công ty năm 2023 dự báo sẽ gặp rất nhiều khó khăn so với năm 2022, do các khách hàng thuộc ngành sản xuất công nghiệp liên quan như sản xuất

thép, dệt may,...dự kiến thu hẹp quy mô; giá bán các sản phẩm chính như HCl, H₂SO₄ giảm mạnh. Giá bán Xút, Phốt pho vàng, H₃PO₄ tiếp tục giảm dần trong bối cảnh Trung Quốc nới lỏng chính sách hạn chế phòng dịch, khôi phục hoạt động sản xuất.

- Rủi ro lạm phát, bất ổn chính trị thế giới ảnh hưởng đến nền kinh tế thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng, lãi suất vay vốn không ngừng tăng so với các năm trước gây ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của các ngành công nghiệp liên quan.

- Giá nguyên liệu sản xuất chính là muối công nghiệp, phốt pho vàng vẫn còn khá cao. Hạn ngạch muối công nghiệp trong năm 2022 được giao khá thấp so với các đơn vị khác, ảnh hưởng đến giá thành và giảm khả năng cạnh tranh của Công ty.

- Tình hình kinh doanh sản phẩm chủ lực: NaOH, H₂SO₄, HCl, H₃PO₄...tiếp tục chịu sự cạnh tranh gay gắt từ các mặt hàng nhập khẩu, các đối thủ thương mại. Các mặt hàng này đều có mức thuế nhập khẩu rất thấp (0 – 3%).

- Các chi phí đầu vào khác như: chi phí sửa chữa lớn, khấu hao tài sản cố định dự kiến tăng mạnh so với năm 2022.

- Xuất khẩu tiếp tục gặp nhiều khó khăn, do gặp phải sự cạnh tranh gay gắt của các mặt hàng cùng loại của Trung Quốc.

Thuận lợi:

- Công ty đã nghiên cứu và sản xuất thành công sản phẩm PAC bột, là cơ hội để thúc đẩy doanh số bán hàng và giải quyết bài toán cân bằng Xút-Clo.

- Công ty luôn duy trì mối quan hệ tốt với khách hàng nên luôn giữ được một lượng khách hàng ổn định trong bối cảnh các đối thủ cạnh tranh gay gắt về giá.

- Công tác duy tu, sửa chữa được thực hiện sâu sát với kế hoạch đề ra, đảm bảo ổn định dây chuyền sản xuất.

- Ban lãnh đạo luôn sâu sát, quan tâm, theo dõi, kịp thời đề xuất những giải pháp điều chỉnh chiến lược hoạt động sản xuất kinh doanh trước những khó khăn về cạnh tranh thương mại và các yếu tố tác động từ nền kinh tế, nhằm mục tiêu duy trì mức tăng trưởng và hiệu quả sản xuất kinh doanh.

- Dự trữ, theo dõi mức tồn kho hợp lý, tránh tình trạng thiếu hụt nguyên vật liệu khi thị trường hồi phục, các doanh nghiệp thuộc các ngành nghề sẽ tăng gia sản xuất.

- Công ty tiếp tục duy trì tốt mối quan hệ với tổ chức tín dụng trong bối cảnh room tín dụng hạn hẹp, điều kiện cho vay khó khăn.

2.3 Giải pháp thực hiện:

- Tìm kiếm đối tác tiêu thụ sản phẩm PAC bột, bộ phận bán hàng sâu sát khách hàng hiện hữu để đẩy mạnh tiêu thụ sản phẩm.

- Đẩy mạnh tìm kiếm khách hàng mới tiêu thụ sản phẩm H₂SO₄ tinh khiết có giá trị gia tăng cao.

- Tìm kiếm cơ hội thị trường xuất khẩu các sản phẩm của công ty.
- Tiếp tục nghiên cứu sản phẩm mới, nâng cấp chất lượng các sản phẩm hiện hữu.
- Cải tiến quy trình, rà soát cập nhật quy chế nội bộ để nâng cao hiệu quả hoạt động.
- Triển khai nhân rộng hình thức làm việc qua các nền tảng công nghệ mới, quản lý cơ sở dữ liệu tập trung, quản lý dữ liệu đám mây.. để tối ưu hiệu suất làm việc và cung cấp công cụ quản trị cho ban lãnh đạo.
- Đẩy mạnh công tác truyền thông, quảng cáo, nghiên cứu các công cụ quảng cáo mới theo xu hướng hiện đại bên cạnh các công cụ truyền thống.
- Giữ vững mối quan với khách hàng trong bối cảnh các đối thủ trong và ngoài nước đang cạnh tranh gay gắt về giá.
- Đẩy mạnh tìm kiếm, mở rộng quan hệ với các tổ chức tín dụng uy tín để tìm nguồn vay với lãi suất ưu đãi phục vụ cho kế hoạch sản xuất kinh doanh, các dự án đầu tư, sửa chữa lớn và dự án di dời. Bám sát tình hình thị trường, theo dõi lãi suất, tỷ giá và các công cụ phòng ngừa rủi ro tỷ giá.
- Công ty cố gắng khai thác tối ưu công suất các dây chuyền sản xuất để đảm bảo nhu cầu của thị trường.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ; *Tr.*
- TV HĐQT;
- Ban TGD, BKS;
- CBTT;
- Thư ký Công ty;
- Lưu: VT, KHKD.



Lê Thanh Bình



CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA CHẤT CƠ BẢN MIỀN NAM

Địa chỉ: 22 Lý Tự Trọng, phường Bến Nghé, quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

ĐT: (028) 3829 6620

Fax: (028) 3824 3166

Website: www.sochemvn.com

Số: *HCB*/BC-HĐQT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày *07* tháng *4* năm 2023

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Hóa chất cơ bản miền Nam

I. TÌNH HÌNH CHUNG

1. Hiệu quả hoạt động kinh doanh:

- Trong năm 2022, tình hình kinh tế thế giới và trong nước xảy ra nhiều biến động khó lường trước sự ảnh hưởng của nhiều yếu tố bất lợi như: xung đột chính trị thế giới, các chính sách điều hành kinh tế ở các cường quốc, chính sách “Zero Covid”, khủng hoảng năng lượng tại Trung Quốc. Hậu quả dẫn đến áp lực lạm phát, chi phí năng lượng, lãi suất và gia tăng các chi phí đầu vào đã đẩy nền kinh tế đến bờ vực suy thoái. Cục dự trữ liên bang Mỹ (FED) liên tục điều chỉnh các chính sách về lãi suất, khiến cuộc đua lãi suất không ngừng leo thang ở các quốc gia, doanh nghiệp sản xuất trên thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng đối mặt với rủi ro lãi suất, nền kinh tế thu hẹp quy mô, nhu cầu đầu tư, tiêu dùng giảm.

- Đối mặt với các rủi ro đó, Hội đồng quản trị (HĐQT) phối hợp với Ban Tổng giám đốc sâu sát, triển khai kịp thời, nhất quán các chiến lược, đặc biệt là chiến lược tập trung tăng cường tiêu thụ các sản phẩm Xút, Clo, Phốt pho vàng, v.v... trong những tháng đầu năm khi giá cả các mặt hàng này tăng mạnh do sự khan hiếm nguồn cung nhất thời, một số ngành nghề phục hồi và nguồn hàng nhập khẩu giá khá cao ở một số thời điểm. Hội đồng quản trị chủ trương chỉ đạo các công tác đầu tư, sửa chữa lớn sớm hoàn thành theo kế hoạch đề ra nhằm đảm bảo các dây chuyền máy móc thiết bị hoạt động ổn định, đảm bảo chất lượng sản phẩm đầu ra, cạnh tranh với các đối thủ trong và ngoài nước.

- Với sự nỗ lực, sáng tạo, linh hoạt, đồng lòng, đoàn kết giữa Hội đồng quản trị, Ban điều hành và toàn thể CBCNV, kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022 tăng trưởng rất ấn tượng, cao nhất từ trước tới nay. Cụ thể, doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ năm 2022 là 2.104 tỷ đồng, đạt 121% so với kế hoạch đề ra. Lợi nhuận trước thuế đạt 511 tỷ đồng, đạt 204% kế hoạch đề ra.

2. Hoạt động tổ chức sản xuất:

- Công ty tiếp tục hoàn thiện hệ thống quản lý kỹ thuật gồm đội ngũ cán bộ công nhân kỹ thuật có chuyên môn trình độ cao và kinh nghiệm thực tiễn, nhạy bén tiếp thu những thành tựu khoa học kỹ thuật tiên tiến, luôn phát huy khả năng nghiên cứu, sáng tạo, cải tiến, sửa chữa thành công các dây chuyền sản xuất cũ, nâng cao hiệu quả hoạt động và tiết giảm

được chi phí, đem lại nhiều lợi ích thiết thực trong hoạt động sản xuất như cải thiện điều kiện làm việc của công nhân sản xuất giảm lao động chân tay, tiết kiệm chi phí xử lý môi trường, hợp lý hóa quy trình quản lý tài sản cố định, tăng công suất dây chuyền, thay thế thiết bị nhập ngoại bằng thiết bị trong nước giá thành hạ, tuổi thọ cao, giảm giá sản xuất thành sản phẩm, đem lại hiệu quả kinh tế hàng chục tỷ đồng, góp phần vào tăng trưởng của Công ty.

- Công ty tiếp tục nỗ lực tìm kiếm nhiều nguồn cung cấp nguyên vật liệu uy tín, chất lượng và giá cả hợp lý nhằm giảm chi phí sản xuất. Tồn trữ nguyên vật liệu phù hợp, dự phòng các nguy cơ giá nguyên vật liệu leo thang, chuỗi cung ứng bị gián đoạn; công tác kiểm kê nguyên vật liệu, đánh giá nhà cung cấp được triển khai định kỳ.

- Trong năm 2022, Công ty hoàn tất đầu tư Bình điện phân Gen 6 công suất 10.000 tấn NaOH 100% /năm nhằm thay thế Bình điện phân cũ. Hệ thống Bình điện phân mới được cung cấp từ các nhà sản xuất thuộc các nước Châu Âu, tiết kiệm điện năng, nguyên vật liệu sản xuất, góp phần đảm bảo các dây chuyền sản xuất chính vận hành ổn định, an toàn, tiết giảm chi phí nguyên vật liệu.

3. Hoạt động nghiên cứu và phát triển:

- Nhờ công tác phân tích, dự báo thị trường đã giúp Công ty chủ động được kế hoạch sản xuất nghiên cứu phát triển các sản phẩm mới.

- Trong năm 2022, Công ty đã hoàn thiện nghiên cứu phát triển và đưa vào sản xuất thành công các sản phẩm PAC dạng bột, chất lượng sản phẩm phù hợp với QCVN 06A:2020/BCT, góp phần đa dạng hoá các sản phẩm gốc Clo, nhằm mục đích cân bằng xút-clo trong dây chuyền sản xuất.

- Ngoài ra, trong năm Công ty vẫn đang tiếp tục triển khai nghiên cứu sản xuất các sản phẩm hóa chất mới... Đồng thời tiến hành nghiên cứu, cải tiến chất lượng cho một số sản phẩm như H_2SO_4 , H_3PO_4 ... đạt tiêu chuẩn điện tử với các yêu cầu cao hơn về các chỉ tiêu kim loại, nhằm mở rộng thị trường vào các ngành sản xuất điện tử.

- Nghiên cứu cải tiến các quy trình vận hành, sản xuất, quy trình nội bộ v.v... nhằm tiết giảm thời gian, chi phí, nhân công...góp phần nâng cao năng suất cho các dây chuyền sản xuất. Cụ thể trong năm 2022, Công ty đã nghiên cứu thành công việc cải tiến phương án lọc và xử lý cặn trong quy trình sản xuất sản phẩm H_3PO_4 thực phẩm đạt hiệu quả cao, an toàn.

- Công ty dự kiến thành lập đơn vị Nghiên cứu và Phát triển (R&D) trong thời gian tới.

II. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2022

1. Tổng kết các cuộc họp của Hội đồng quản trị:

Trong năm 2022, Hội đồng quản trị Công ty đã tổ chức 10 cuộc họp. Số cuộc họp thành viên HĐQT tham dự như sau:

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi tham dự họp HĐQT	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Lê Hoàng	2/10	20%	Miễn nhiệm từ 28/04/2022
2	Ông Nguyễn Tuấn Dũng	8/10	80%	Bỏ nhiệm từ 28/04/2022
3	Ông Lê Thanh Bình	10/10	100%	
4	Ông Lê Phương Đông	9/10	90%	Vắng mặt có lý do, có ủy quyền
5	Bà Nguyễn Thanh Bình	9/10	90%	Vắng mặt có lý do, có ủy quyền
6	Ông Vũ Minh Ngọc	10/10	100%	

2. Các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị

Trong năm, Hội đồng quản trị đã ban hành 117 Nghị quyết và Quyết định liên quan đến công tác điều hành sản xuất kinh doanh, chi trả cổ tức, nhân sự Ban điều hành v.v.... (Nội dung chi tiết các cuộc họp vui lòng xem tại Báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2022 được Công ty công bố ngày 17/01/2023 tại website: <https://www.sochemvn.com>). Các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị ban hành đều đạt được sự thống nhất, đồng thuận của các thành viên và phù hợp với Điều lệ Công ty và pháp luật có liên quan.

3. Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập và kết quả đánh giá của thành viên độc lập về hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2022:

Trong năm 2022, thành viên Hội đồng quản trị độc lập đã cùng Hội đồng quản trị xem xét các hồ sơ từ Ban điều hành trình đề Hội đồng quản trị phê duyệt (gồm 117 Nghị quyết, Quyết định nêu trên); thành viên Hội đồng quản trị độc lập đã tham gia 9/10 các phiên họp của Hội đồng quản trị, đạt tỷ lệ 90% (vắng 01 cuộc họp có lý do và có ủy quyền biểu quyết), tại các cuộc họp thành viên Hội đồng quản trị độc lập đã đưa ra những ý kiến đóng góp quan trọng vào chiến lược phát triển, và hoạt động của Công ty cũng như chủ động trao đổi về các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh, các định hướng phát triển trong từng lĩnh vực hoạt động và đưa ra các đề xuất, giải pháp phù hợp, đóng góp ý kiến nâng cao năng lực quản trị của Công ty.

Kết quả đánh giá của thành viên độc lập về hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2022:

- Công tác giám sát, quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Hội đồng quản trị Công ty đã tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.
- Hội đồng quản trị đã tổ chức các cuộc họp định kỳ và bất thường, đã ban hành các Nghị quyết, Quyết định liên quan đến công tác quản lý, hoạt động sản xuất kinh doanh, kiện toàn bộ máy nhân sự, v.v... của Công ty. Các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị được ban hành hợp lệ và đúng với thẩm quyền quy định tại Điều lệ Công ty.
- Hội đồng quản trị thường xuyên giám sát Ban Tổng giám đốc trong việc triển khai thực hiện các kế hoạch kinh doanh đã được ĐHCĐ thường niên năm 2022 thông qua.

- Hội đồng quản trị đã tuân thủ quy định về thẩm quyền phê duyệt, theo dõi và thuyết minh giao dịch giữa Công ty và người nội bộ Công ty; người có liên quan của người nội bộ với Công ty, công ty con, công ty do Công ty nắm quyền kiểm soát. Các giao dịch này đã được công bố thông tin theo đúng quy định của pháp luật.

- Hội đồng quản trị Công ty đã thực hiện nhiệm vụ, vai trò của mình trên tinh thần trách nhiệm cao vì lợi ích hợp pháp của Công ty và cổ đông.

4. Kết quả giám sát của Hội đồng quản trị đối với Ban Tổng giám đốc và người điều hành khác:

- Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng giám đốc được thực hiện theo Điều lệ, Quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT, Quy chế quản trị Công ty, v.v... Tại các phiên họp thường kỳ, HĐQT đã yêu cầu Tổng giám đốc báo cáo về mọi mặt hoạt động của công ty. Bên cạnh đó, HĐQT cũng yêu cầu Ban Tổng giám đốc có trách nhiệm báo cáo bằng văn bản cho HĐQT về việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao theo định kỳ và khi có yêu cầu.

- Ban Tổng giám đốc đã xây dựng, thực hiện các giải pháp linh hoạt trong điều hành các hoạt động sản xuất kinh doanh trên cơ sở nhận thức đúng đắn khó khăn, thách thức mà Công ty phải đối mặt. Nhờ vậy, kết quả sản xuất kinh doanh đã hoàn thành vượt các chỉ tiêu kế hoạch do ĐHCĐ đề ra.

- Ban Tổng giám đốc đã đề xuất và phối hợp với HĐQT một cách tích cực trong việc thực hiện những biện pháp xử lý những vấn đề phát sinh, tạo mọi điều kiện thuận lợi nhất cho hoạt động của Công ty.

- Trong một năm hoạt động với nhiều thách thức của môi trường vĩ mô, Ban Tổng giám đốc đã đoàn kết, nỗ lực vượt bậc, đưa ra các giải pháp điều hành phù hợp, kịp thời, hoàn thành các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh, thực hiện tốt các Nghị quyết/ Quyết định của ĐHCĐ và HĐQT.

- Với mục tiêu đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh, Hội đồng quản trị tổ chức chỉ đạo, giám sát và hỗ trợ Ban Tổng giám đốc trong việc thực hiện các giải pháp giảm chi phí sản xuất, nâng cao công tác quản trị, nâng cấp chất lượng sản phẩm, đẩy mạnh công tác bán hàng, thu xếp vốn và triển khai đối với các dự án đầu tư, đặc biệt đối với tiến độ dự án di dời 3 Nhà máy tại KCN Biên Hòa 1 về KCN Nhơn Trạch 6.

5. Thù lao thành viên Hội đồng quản trị năm 2022:

DVT: Đồng

STT	Họ và tên	Chức danh	Tổng thù lao năm 2022	Ghi chú
1	Ông Lê Hoàng	Chủ tịch HĐQT	40.000.000	Miễn nhiệm từ 28/04/2022
2	Ông Nguyễn Tuấn Dũng	Chủ tịch HĐQT	80.000.000	Bổ nhiệm từ 28/04/2022

STT	Họ và tên	Chức danh	Tổng thù lao năm 2022	Ghi chú
3	Ông Lê Thanh Bình	Thành viên HĐQT	96.000.000	
4	Ông Lê Phương Đông	Thành viên HĐQT	96.000.000	
5	Ông Nguyễn Thanh Bình	Thành viên HĐQT	96.000.000	
6	Ông Vũ Minh Ngọc	Thành viên HĐQT	96.000.000	

6. Kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022:

Diễn giải	Đvt	Kế hoạch năm 2022	TH Năm 2021	TH Năm 2022	So sánh	
					TH 2022/ TH 2021	TH 2022/ KH 2022
Giá trị sản xuất công nghiệp (SXCN)	Tỷ đồng	1.785	1.642	2.289	139%	128%
Doanh thu (*)	”	1.742	1.577	2.104	133%	121%
Lợi nhuận trước thuế (**)	”	251	273	511	187%	204%
Các chỉ tiêu Công ty mẹ						
Lao động bình quân	Người	636	629	652	104%	103%
Lương bình quân tháng/ người lao động	Triệu đồng/ người/ tháng	16,44	16,71	18,53	111%	113%
Cổ tức/ vốn điều lệ (***)	%	15	15	35	233%	233%
Chi phí sửa chữa lớn	Tỷ đồng	20,957	11,155	18,363	165%	88%
Tổng mức đầu tư xây dựng cơ bản	Tỷ đồng	34,010	40,330	29,395	73%	86%

Ghi chú: (*), (**) Doanh thu, lợi nhuận hợp nhất (***) Cổ tức dự kiến trình Đại hội đồng cổ đông thường niên xem xét.

7. Phương hướng hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023:

Trên cơ sở tình hình diễn biến kinh tế thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng, căn cứ kế hoạch phát triển Công ty năm 2023, Hội đồng quản trị đề ra kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 và phương hướng quản trị, điều hành gồm một số nội dung chính như sau:

- Doanh thu hợp nhất: 1.957 tỷ đồng giảm 7% so với năm 2022.
- Lợi nhuận hợp nhất: 270 tỷ đồng giảm 47% so với năm 2022.
- Chia cổ tức: Mức tối thiểu là 15%.

7.1 Chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2023
1	Giá trị sản xuất công nghiệp (SXCN)	Triệu đồng	1.987.871
2	Doanh thu hợp nhất (*)	Triệu đồng	1.956.710
3	Lợi nhuận trước thuế hợp nhất (**)	Triệu đồng	270.374
Các chỉ tiêu chính Công ty mẹ			
4	Doanh thu Công ty mẹ	Triệu đồng	1.553.210
5	Lợi nhuận trước thuế Công ty mẹ (***)	Triệu đồng	302.464
6	Cổ tức (****)	%	15

Ghi chú: (*),(**) Doanh thu, Lợi nhuận trước thuế hợp nhất, đã loại trừ cổ tức dự kiến thu về từ Công ty con (72.500 triệu đồng); Doanh thu cộng hợp bao gồm cổ tức là 2.029.210 triệu đồng, lợi nhuận trước thuế cộng hợp bao gồm cổ tức là 342.874 triệu đồng. (***) Lợi nhuận trước thuế riêng Công ty mẹ đã bao gồm cổ tức dự kiến thu về từ Công ty con. (****) Cổ tức dự kiến trình Đại hội đồng cổ đông thường niên xem xét.

- Năm 2023, trong bối cảnh tình hình kinh tế chính trị thế giới bất ổn, tình hình lạm phát trên thế giới và Việt Nam, một số ngành nghề đang thu hẹp sản xuất ảnh hưởng đến hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Trong khi đó, chi phí nguyên vật liệu chính (muối công nghiệp, lưu huỳnh, phốt pho), chi phí khấu hao, sửa chữa vẫn khá lớn. Từ đầu năm 2023, giá bán một số sản phẩm chính của công ty liên tục giảm mạnh và chưa có dấu hiệu tăng giá trở lại. Chính vì vậy, Công ty đặt kế hoạch lợi nhuận năm 2023 trên cơ sở thận trọng.

7.2 Về hoạt động của Hội đồng quản trị:

- Thực hiện và đảm bảo hoạt động của Hội đồng quản trị tuân thủ theo đúng các quy định của pháp luật và Điều lệ của Công ty.
- Đảm bảo hoạt động của Hội đồng quản trị luôn dựa trên lợi ích tốt nhất cho cổ đông và Công ty. Đảm bảo quyền lợi của các cổ đông theo đúng các quy định của pháp luật.
- Thực hiện đầy đủ các cuộc họp, trao đổi định kỳ đều đặn, nắm bắt kịp thời hoạt động kinh doanh của Công ty, chỉ đạo kịp thời đảm bảo việc hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh mà ĐHĐCĐ giao.
- Tập trung chỉ đạo và hỗ trợ Ban Tổng giám đốc trong lĩnh vực:
 - + Hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư của đơn vị, tái cơ cấu sản xuất, xây dựng bổ sung và hoàn thiện các quy chế quản trị nội bộ.
 - + Công tác nhân sự, tổ chức cán bộ.
 - + Tập trung triển khai thực hiện dự án di dời các nhà máy về KCN Nhơn Trạch 6.

- + Triển khai, thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.
- + Các nội dung khác theo thẩm quyền của Hội đồng quản trị.

III. BÁO CÁO VỀ CÁC GIAO DỊCH

1. Giao dịch giữa Công ty, Công ty con, Công ty do công ty đại chúng nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn Điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan của thành viên đó:

- Trong năm, Công ty có hợp đồng, giao dịch với người có liên quan là Tập đoàn Hóa chất Việt Nam, các công ty con/ công ty liên quan của Tập đoàn Hóa chất Việt Nam và Công ty Cổ phần Phốt pho Việt Nam như sau:

Đơn vị có liên quan	Mối quan hệ	Đơn vị tính	Kỳ này	Kỳ trước
Doanh thu bán hàng, cung cấp dịch vụ:				
CTCP Phốt pho Việt Nam	Công ty con và TV HĐQT là người quản lý doanh nghiệp	VNĐ	4.714.179.878	16.122.595.938
CTCP Bột giặt NET	Công ty do Tập đoàn Hóa chất Việt Nam sở hữu trên 10% vốn điều lệ	VNĐ	52.610.231.000	32.626.163.000
Công ty TNHH Nhựa và Hóa chất TPC VINA		VNĐ	1.796.031.500	1.158.970.000
CTCP Bột giặt LIX	Công ty con của Tập đoàn Hóa chất Việt Nam	VNĐ	41.891.277.000	16.427.756.000
CTCP Phân bón và Hóa chất Cần Thơ		VNĐ	6.429.378.000	3.419.198.000
CTCP Pin - Accquy miền Nam		VNĐ	12.174.430.000	9.715.012.500
Xí nghiệp Hơi kỹ nghệ Biên Hòa – Chi nhánh CTCP Hơi kỹ nghệ - Que hàn		VNĐ	18.500.000	48.200.000
CTCP Cao su Miền Nam		VNĐ	736.000	2.688.000
CTCP Phân bón Miền Nam		VNĐ		3.750.000
CTCP Phân lân Ninh Bình		VNĐ		8.250.000
CTCP Xà phòng Hà Nội		VNĐ		3.700.000
CT TNHH MTV Apatit Việt Nam		VNĐ		17.100.000

Đơn vị có liên quan	Mối quan hệ	Đơn vị tính	Kỳ này	Kỳ trước
Mua nguyên vật liệu, hàng hóa, tài sản, dịch vụ:				
CTCP Phốt pho Việt Nam	Công ty con và TV HĐQT là người quản lý doanh nghiệp	VNĐ	80.476.101.849	24.824.332.800
Tập đoàn Hóa chất Việt Nam	Công ty mẹ	VNĐ	1.613.809.091	1.581.081.818
CTCT Bột giặt LIX	Công ty con của Tập đoàn Hóa chất Việt Nam	VNĐ	297.726.975	286.040.260
CTCP Hơi kỹ nghệ Que hàn		VNĐ	90.714.850	67.483.450

Ghi chú: Giá trị trên chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng.

2. Giao dịch giữa Công ty với Công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch:

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
1	CTCP Pin - Ác Quy miền Nam	Công ty con của Tập đoàn Hóa chất Việt Nam. TV HĐQT là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch.	1235/NQ-HĐQT ngày 28/12/2021	12,174 tỷ đồng	Giao dịch bán

Trên đây là báo cáo tóm tắt hoạt động của Hội đồng quản trị về việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2022 và phương hướng hoạt động năm 2023, kính trình Đại hội đồng cổ đông.

Xin chân thành cảm ơn sự tin tưởng và đồng hành của Quý vị cổ đông. *nh*

Trân trọng./.

Nơi nhận: *pro*

- ĐHĐCĐ;
- TV HĐQT (e-copy);
- Ban TGD, BKS (e-copy);
- CBTT, KHKD;
- Lưu: VT, Thư ký Công ty.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tuấn Dũng





CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA CHẤT CƠ BẢN MIỀN NAM

Địa chỉ: 22 Lý Tự Trọng, phường Bến Nghé, quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

ĐT: (028) 3829 6620

Fax: (028) 3824 3166

Website: www.sochemvn.com

Số: 398 /BC-BKS

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 4 năm 2023



BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2022

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông

- Căn cứ chức năng nhiệm vụ của Ban kiểm soát được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Hóa chất Cơ bản miền Nam;
- Căn cứ Báo cáo kiểm toán năm 2022 được phát hành bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C;
- Căn cứ kết quả giám sát hoạt động và thẩm định Báo cáo tài chính của Ban kiểm soát.

Ban kiểm soát báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 về việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao của Ban kiểm soát năm 2022, cụ thể như sau:

I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT TRONG NĂM 2022

1. Hoạt động của BKS năm 2022:

Ban kiểm soát (BKS) Công ty Cổ phần Hóa chất Cơ bản miền Nam nhiệm kỳ 2019-2024 có 03 thành viên, trong năm 2022 số lượng thành viên BKS không thay đổi. Theo kế hoạch kiểm tra, giám sát và nhiệm vụ đã được phân công cho từng thành viên, BKS đã triển khai thực hiện các nội dung chủ yếu sau:

- Giám sát các hoạt động của Hội đồng quản trị (HDQT) thông qua việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2022, Nghị quyết các cuộc họp của HDQT, các Quy chế, Quy định của Công ty do HDQT ban hành.

- Giám sát hoạt động của Ban Tổng Giám đốc thông qua việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022, thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của HDQT, thực hiện các quy chế của Công ty, các quy định về quyền và nghĩa vụ của Tổng Giám đốc được quy định tại Điều lệ công ty và Quy chế hoạt động của HDQT Công ty.

- Tham dự các cuộc họp định kỳ của HDQT, các cuộc họp thông qua các vấn đề quan trọng thuộc thẩm quyền của HDQT như: Hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư, ban hành quy chế; quy hoạch, bổ nhiệm nhân sự v.v...

- Giám sát việc công bố thông tin theo quy định.

- Thực hiện thẩm định Báo cáo tài chính. Giám sát việc chấp hành chế độ kế toán nhằm đánh giá tính trung thực và hợp lý của các số liệu kế toán.

2. Nhận xét chung về hoạt động của BKS:

Năm 2022, Ban kiểm soát của Công ty đã hoàn thành nhiệm vụ mà cổ đông giao. Trong quá trình kiểm tra, giám sát, BKS Công ty đã đóng góp ý kiến với HDQT, Ban điều hành về các vấn đề liên quan đến quản trị và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, đảm bảo tuân thủ quy định của Pháp luật.

3. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Ban kiểm soát:

Ban kiểm soát gồm 03 (ba) thành viên và hưởng thù lao theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 đã thông qua, cụ thể:

- Đối với các kiểm soát viên không chuyên trách hưởng thù lao là 6.000.000 đồng/người/tháng.

- Trưởng Ban kiểm soát không hưởng thù lao (hưởng lương chuyên trách theo quy định của Công ty và của pháp luật).

- Chi phí hoạt động và lợi ích khác tuân thủ theo quy định của pháp luật và của Công ty.

II. VỀ THỰC HIỆN CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ CỦA BKS CÔNG TY

1. Kết quả giám sát tình hình hoạt động và tài chính của Công ty

- Tình hình hoạt động của Công ty phù hợp theo Điều lệ Công ty và quy định pháp luật.

- BKS thống nhất nội dung Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C.

- Tình hình tài chính lành mạnh và an toàn; bảo toàn và phát triển được vốn. Một số chỉ tiêu chủ yếu như sau:

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	BCTC riêng	BCTC hợp nhất
1	- Tổng tài sản	1.462.352	1.718.419
2	- Vốn chủ sở hữu	1.245.292	1.428.917
3	- Doanh thu thuần	1.535.629	2.104.252
4	- Lợi nhuận kế toán trước thuế	334.205	510.731
5	- Lợi nhuận sau thuế TNDN	270.067	407.914

Cơ cấu vốn, khả năng thanh toán, hiệu quả sử dụng vốn:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	BCTC riêng	BCTC hợp nhất
1	- Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	65,96	72,62
2	- Nợ phải trả/Tổng tài sản	%	14,84	16,85
3	- Nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu	%	17,43	20,26
4	- Khả năng thanh toán ngắn hạn (TS ngắn hạn/Nợ ngắn hạn)	lần	4,44	4,31

5	- Khả năng thanh toán nhanh (TSNH - HTK)/ Nợ ngắn hạn	lần	3,16	2,99
6	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bq(ROA)	%	19,17	25,70
7	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn CSHbq(ROE)	%	23,00	31,52

2. Kết quả giám sát đối với HĐQT

- HĐQT đã tổ chức các cuộc họp định kỳ theo quy định, đã ban hành các Nghị quyết, Quyết định liên quan đến quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, như: Đầu tư xây dựng, sửa chữa lớn, tài chính, kinh doanh, kiện toàn bộ máy nhân sự, ...hợp lệ và đúng với thẩm quyền quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

- Thường xuyên giám sát, chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc trong việc triển khai thực hiện các kế hoạch kinh doanh đã được Đại hội đồng cổ đông năm 2022 thông qua và của HĐQT ban hành.

- Chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc rà soát, sửa đổi bổ sung Quy chế nội bộ.
- Tích cực hỗ trợ và phối hợp với Ban Tổng Giám đốc trong công tác triển khai, thực hiện dự án Nhà máy Hóa chất Nhơn Trạch.
- Thực hiện chi trả cổ tức và phân phối lợi nhuận năm 2021 đúng theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2022.
- Công tác nhân sự: tuyển dụng, quy hoạch, bổ nhiệm, điều động, ... được thực hiện theo quy chế, quy định của Công ty và Tập đoàn.

3. Kết quả giám sát đối với Tổng Giám đốc và người điều hành khác

- Trên cơ sở Nghị quyết/Quyết định của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc đã điều hành sản xuất kinh doanh phù hợp theo thẩm quyền, kịp thời nắm bắt cơ hội thị trường trong bối cảnh nền kinh tế trong nước và thế giới có nhiều biến động. Trên tinh thần trách nhiệm cao, vì lợi ích hợp pháp của Công ty và Cổ đông, Ban Tổng Giám đốc đã hoàn thành xuất sắc kế hoạch và vượt mục tiêu đã đề ra. Cụ thể kết quả sản xuất kinh doanh đạt được như sau:

✓ Doanh thu hợp nhất là 2.104 tỷ đồng, đạt 121% kế hoạch; lợi nhuận hợp nhất trước thuế là 511 tỷ đồng, đạt 204% kế hoạch đã đề ra.

III. KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ SỰ PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA BKS VỚI HĐQT, TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ Ý KIẾN CỦA CÁC CỔ ĐÔNG.

1. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa BKS với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc

- Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ của mình, BKS đã phối hợp chặt chẽ với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc nhưng vẫn duy trì được sự độc lập.
- BKS đã được cung cấp đầy đủ các thông tin về các quyết định của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và nhận được sự tạo điều kiện thuận lợi của các phòng ban trong Công ty về việc cung cấp hồ sơ tài liệu phục vụ cho công tác kiểm tra, giám sát của BKS.

2. Ý kiến của các cổ đông

- Từ sau kỳ ĐHCĐ thường niên năm 2022, BKS không nhận được bất kỳ ý kiến yêu cầu nào của cổ đông về việc kiểm tra hoạt động quản lý, điều hành của Công ty.

IV. BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ VỀ CÁC GIAO DỊCH:

Trong năm, HĐQT chấp thuận các hợp đồng mua, bán hàng hóa, dịch vụ với người có liên quan theo đúng thẩm quyền quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và công bố thông tin theo quy định.

V. KẾT LUẬN, KIẾN NGHỊ CỦA BKS

1. Kết luận

- HĐQT, Ban Tổng Giám đốc đã quản lý, điều hành sản xuất kinh doanh phù hợp theo Điều lệ Công ty và quy định pháp luật.

- BKS đánh giá công tác giám sát, chỉ đạo điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc là sâu sát, thực tiễn, tận dụng được cơ hội thị trường đem lại hiệu quả kinh doanh cao; mang lại lợi ích cao cho cổ đông và Công ty, đồng thời đảm bảo tiền lương, việc làm cho người lao động.

- Tình hình tài chính của Công ty lành mạnh và an toàn; bảo toàn và phát triển được vốn, Công ty hoàn toàn có khả năng thanh toán hết các khoản nợ đến hạn.

2. Kiến nghị tới HĐQT, Ban Tổng Giám đốc

- Chỉ đạo các bộ phận chức năng thực hiện theo kiến nghị của kiểm toán nội bộ về hoạt động bán hàng và quản lý nợ tại Nhà máy Hóa chất Biên Hòa và Nhà máy Hóa chất Tân Bình 2.

- Tích cực rà soát tiêu hao nguyên nhiên vật liệu, chi phí nhằm tối ưu giá thành sản phẩm.

- Tiếp tục sửa đổi, hoàn thiện các Quy chế nội bộ phù hợp với tình hình thực tế và quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty.

- Đối với Công ty con: Tăng cường công tác giám sát, ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh, bảo toàn và phát triển vốn.

VI. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA BKS NĂM 2023

Trong năm 2023, BKS sẽ tập trung triển khai các nhiệm vụ trọng tâm sau:

- Tiếp tục giám sát việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2023, các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc;

- Giám sát hoạt động quản lý và điều hành Công ty của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc;

- Thực hiện việc thẩm định báo cáo tài chính, báo cáo hoạt động kinh doanh của Công ty;

- Giám sát việc rà soát, sửa đổi quy chế nội bộ;

- Một số nội dung khác theo quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

Trên đây là những nội dung chủ yếu về hoạt động kiểm tra, giám sát năm 2022 và phương hướng hoạt động năm 2023 của BKS, trân trọng báo cáo Đại hội đồng

cổ đông thường niên Công ty.

Xin cảm ơn Quý cổ đông./.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- TV HĐQT (e-copy);
- TGD (e-copy);
- BKS (1, e-copy);
- CBTT;
- Lưu: VT, Thư ký Công ty.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Đỗ Thị Thoa



CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA CHẤT CƠ BẢN MIỀN NAM

Địa chỉ: 22 Lý Tự Trọng, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

ĐT: (028) 3829 6620

Fax: (028) 3824 3166

Website: www.sochemvn.com

Số: 399/TTr-HDQT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 4 năm 2023

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua Báo cáo tài chính Công ty đã kiểm toán năm 2022

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Hóa chất cơ bản miền Nam.

Căn cứ:

- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Hóa chất cơ bản miền Nam;
- Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2022 của Công ty Cổ phần Hóa chất cơ bản miền Nam đã được kiểm toán.

Căn cứ điểm e khoản 1 Điều 15 Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Hóa chất cơ bản miền Nam quy định quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông về việc thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán hàng năm của Công ty.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Hóa chất cơ bản miền Nam kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua Báo cáo tài chính tổng hợp và hợp nhất năm 2022 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C (đính kèm toàn văn Báo cáo tài chính tổng hợp và hợp nhất năm 2022 đã được kiểm toán tại website Công ty: www.sochemvn.com).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- ĐHQĐ;
- TV HDQT (e-copy);
- Ban TGD, BKS (e-copy);
- CBTT;
- Lưu: VT, TCKT, Thư ký.





CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA CHẤT CƠ BẢN MIỀN NAM

Địa chỉ: 22 Lý Tự Trọng, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

ĐT: (028) 3829 6620

Fax: (028) 3824 3166

Website: www.sochemvn.com

Số: *417* /TTr-HĐQT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày *07* tháng *1* năm 2023

TỜ TRÌNH

Về việc phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chia cổ tức năm 2022

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Hóa chất cơ bản miền Nam.

Căn cứ:

- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Hóa chất cơ bản miền Nam;
- Luật Doanh nghiệp ngày 17/06/2020;
- Luật Chứng khoán ngày 26/11/2019;
- Luật thuế thu nhập doanh nghiệp số 14/2008/QH12 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 03 tháng 6 năm 2008; Luật số 32/2013/QH13 ngày 19 tháng 6 năm 2013 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế thu nhập doanh nghiệp;
- Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2022 của Công ty Cổ phần Hóa chất cơ bản miền Nam đã được kiểm toán.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua phương án trích lập quỹ và chia cổ tức năm 2022 như sau:

Stt	Chỉ tiêu báo cáo tài chính riêng	Đvt	Thuyết minh	Số liệu
1	Tổng doanh thu	Đồng		1.567.375.698.252
2	Lợi nhuận trước thuế TNDN	Đồng		334.205.428.195
3	Lợi nhuận năm 2022 sau thuế TNDN	Đồng		270.066.840.992
4	Thuế TNDN được giảm	Đồng		
5	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm trước để lại	Đồng		16.598.049.102
6	Lợi nhuận năm 2022 để phân phối	Đồng	(6) = (7) + (8) + (9) + (10)	263.240.486.397
7	Trích quỹ khen thưởng phúc lợi	Đồng	10% x (3)	27.006.684.099
8	Trích quỹ đầu tư phát triển	Đồng	30% x (3)	81.020.052.298
9	Trích lập quỹ thưởng người quản lý Công ty	Đồng	0,19% x (3)	513.750.000



CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA CHẤT CƠ BẢN MIỀN NAM

Địa chỉ: 22 Lý Tự Trọng, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

ĐT: (028) 3829 6620

Fax: (028) 3824 3166

Website: www.sochemvn.com

Stt	Chỉ tiêu báo cáo tài chính riêng	Đvt	Thuyết minh	Số liệu
10	Lợi nhuận sau thuế để trả cổ tức	Đồng	35% x Vốn điều lệ	154.700.000.000
11	Chi trả cổ tức bằng tiền mặt	Đồng	35% x Vốn điều lệ	154.700.000.000
12	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối còn lại chuyển sang năm sau	Đồng	(12) = (3) + (5) - (6)	23.424.403.697

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- TV HĐQT, BKS;
- Ban TGD;
- CBTT;
- Lưu: VT, TCKT, Thư ký.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Tuấn Dũng





CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA CHẤT CƠ BẢN MIỀN NAM

Địa chỉ: 22 Lý Tự Trọng, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

ĐT: (028) 3829 6620

Fax: (028) 3824 3166

Website: www.sochemvn.com

Số: 418 /TTr-HĐQT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 07 tháng 4 năm 2023

TỜ TRÌNH

Về việc kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Hóa chất cơ bản miền Nam.

Căn cứ:

- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Hóa chất cơ bản miền Nam;
- Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 như sau:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2023
1	Giá trị sản xuất công nghiệp (SXCN)	Triệu đồng	1.987.871
2	Doanh thu hợp nhất (*)	Triệu đồng	1.956.710
3	Lợi nhuận trước thuế hợp nhất (**)	Triệu đồng	270.374
Các chỉ tiêu chính Công ty mẹ			
4	Doanh thu Công ty mẹ	Triệu đồng	1.553.210
5	Lợi nhuận trước thuế Công ty mẹ (***)	Triệu đồng	302.464
6	Cổ tức (****)	%	15

Ghi chú: (*),(**) Doanh thu, Lợi nhuận trước thuế hợp nhất, đã loại trừ cổ tức dự kiến thu về từ Công ty con (72.500 triệu đồng); Doanh thu cộng hợp bao gồm cổ tức là 2.029.210 triệu đồng, lợi nhuận trước thuế cộng hợp bao gồm cổ tức là 342.874 triệu đồng. (***) Lợi nhuận trước thuế riêng Công ty mẹ đã bao gồm cổ tức dự kiến thu về từ Công ty con. (****) Cổ tức dự kiến trình Đại hội đồng cổ đông thường niên xem xét.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- ĐHCĐ;
- TV HĐQT, BKS (e-copy);
- Ban TGD (e-copy);
- CBTT;
- Lưu: VT, KHKD, Thư ký.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tuấn Dũng



CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA CHẤT CƠ BẢN MIỀN NAM

Địa chỉ: 22 Lý Tự Trọng, phường Bến Nghé, quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

ĐT: (028) 3829 6620

Fax: (028) 3824 3166

Website: www.sochemvn.com

Số: 400/TTr-HĐQT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 4 năm 2023

TỜ TRÌNH

Về việc tạm ứng cổ tức năm 2023

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Hóa chất cơ bản miền Nam

Căn cứ:

- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Hóa chất cơ bản miền Nam;
- Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Văn bản 276/HCVN-TCNS ngày 08 tháng 03 năm 2023 của Tập đoàn Hóa chất Việt Nam về việc tạm ứng cổ tức năm 2023 tại Công ty Cổ phần có vốn góp của Tập đoàn Hóa chất Việt Nam;
- Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 của Công ty.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Hóa chất cơ bản miền Nam kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua tạm ứng cổ tức năm 2023, cụ thể như sau:

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị công ty quyết định mức tạm ứng cổ tức năm 2023 và thực hiện chi trả tạm ứng cổ tức cho các cổ đông phù hợp với kết quả sản xuất kinh doanh trong năm của Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận: 

- ĐHĐCĐ;
- TV HĐQT, BKS (e-copy);
- Ban TGD (e-copy);
- CBTT;
- Lưu: VT, TCKT, Thư ký.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Nguyễn Tuấn Dũng



Số: **L01** /TTr-HĐQT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày **04** tháng **4** năm 2023

TỜ TRÌNH

*Về việc thù lao của Hội đồng quản trị
và lương, thù lao, ngân sách hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty năm 2023*

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Hóa chất Cơ bản Miền Nam

Căn cứ:

- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Hóa chất Cơ bản miền Nam;
- Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 của Công ty.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Hóa chất Cơ bản miền Nam kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua mức thù lao của Hội đồng quản trị (HĐQT) và lương, thù lao, ngân sách hoạt động của Ban kiểm soát Công ty năm 2023, cụ thể như sau:

- Thù lao của Hội đồng quản trị:
 - Chủ tịch HĐQT : 10.000.000 đồng/tháng;
 - Thành viên HĐQT : 8.000.000 đồng/người/tháng.
- Lương, thù lao và ngân sách hoạt động của Ban kiểm soát:
 - Trưởng ban kiểm soát : Hưởng lương chuyên trách;
 - Kiểm soát viên : 6.000.000 đồng/người/tháng;
 - Ngân sách hoạt động : 100.000.000 đồng/năm.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Trân trọng.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- TV HĐQT, BKS (e-copy);
- Ban TGD (e-copy);
- CBTT;
- Lưu: VT, NSHC, Thư ký.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Nguyễn Tuấn Dũng



CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA CHẤT CƠ BẢN MIỀN NAM

Địa chỉ: 22 Lý Tự Trọng, phường Bến Nghé, quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

ĐT: (028) 3829 6620

Fax: (028) 3824 3166

Website: www.sochemvn.com

Số: 402/TTr-BKS

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 4 năm 2023



TỜ TRÌNH

Về việc đề xuất danh sách Công ty Kiểm toán độc lập thực hiện
Kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Hóa chất cơ bản miền Nam

Căn cứ:

- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Hóa chất cơ bản miền Nam;
- Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Nghị định 155/2020/NĐ-CP Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán thông qua ngày 31 tháng 12 năm 2020.

Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Hóa chất cơ bản miền Nam kính trình Đại hội đồng cổ đông danh sách các Công ty Kiểm toán độc lập dự kiến lựa chọn để thực hiện Kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty theo quy định của pháp luật với tiêu chí như sau: là các Công ty được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán năm 2023.

Căn cứ tiêu chí lựa chọn như trên, Ban kiểm soát đề xuất danh sách các Công ty kiểm toán độc lập như sau:

1. Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam

Địa chỉ: Số 17/3 Nguyễn Huy Tường, Phường 16, Quận Bình Thạnh, TP. HCM.

2. Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C

Địa chỉ: 02 Trường Sơn, Phường 2, Quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh.

3. Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY – Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh

Địa chỉ: Lầu 4, 63B Calmette, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP. HCM.

Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua danh sách các công ty kiểm toán nêu trên và ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Hóa chất cơ bản miền Nam quyết định việc lựa chọn một trong ba Công ty kiểm toán trên để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty Cổ phần Hóa chất cơ bản miền Nam.



Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- TV HĐQT, TGD (e-copy);
- CBTT;
- Lưu: VT, BKS, Thư ký.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Đỗ Thị Thoa





CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA CHẤT CƠ BẢN MIỀN NAM

Địa chỉ: 22 Lý Tự Trọng, phường Bến Nghé, quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

ĐT: (028) 3829 6620

Fax: (028) 3824 3166

Website: www.sochemvn.com

Số: *HCB* /TTr-HĐQT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày *04* tháng *4* năm 2023

TỜ TRÌNH

Về việc giao Hội đồng quản trị Công ty tổ chức thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án Nhà máy Hóa chất Nhơn Trạch

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Hóa chất cơ bản miền Nam

Căn cứ:

- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Hóa chất cơ bản miền Nam;
- Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2021 quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Hóa chất cơ bản miền Nam ngày 25 tháng 4 năm 2015,

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Hóa chất cơ bản miền Nam kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) xem xét và thông qua việc giao cho: Hội đồng quản trị Công ty tổ chức thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án Nhà máy Hóa chất Nhơn Trạch để trình ĐHCĐ phê duyệt Dự án.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- ĐHCĐ;
- TV HĐQT, BKS (e-copy);
- Ban TGD (e-copy);
- CBTT;
- Lưu: VT, ĐTXD, Thư ký.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Tuấn Dũng